

*Tp.Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2026
Ho Chi Minh City, April 10th, 2026*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh
To: *Hochiminh Stock Exchange***

1. Tên tổ chức/*Name of organization*: Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật/*Becamex Infrastructure Development Joint Stock Company*
 - Mã chứng khoán/*Stock code*: IJC
 - Địa chỉ/*Address*: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Lợi, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam
 - *Address*: No. 230 Binh Duong Avenue, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
 - Điện thoại liên hệ/*Tel*. 0274 3848789
 - E-mail: info@becamexijc.com

2. Nội dung thông tin công bố/*Disclosure*:

Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật công bố thông tin Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 thông qua ngày 09/04/2026

Becamex Infrastructure Development Joint Stock Company announces the Company Charter approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders on April 9th, 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 10/04/2026 tại đường dẫn: www.becamexijc.com/Quanhecodong

This information was published on the Company's website on April 10th 2026, at the link www.becamexijc.com/Quanhecodong.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information disclosed is true and correct and we bear the full responsibility to the law for the disclosed information.

Tài liệu đính kèm/*Attached documents*:

- Điều lệ Công ty ban hành ngày 09/04/2026
- Company Charter issued on April 9th, 2026

**Đại diện tổ chức
Organization representative**

Người đại diện theo pháp luật
Legal Representative



TRỊNH THANH HÙNG



**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

**ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

TP.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2026



MỤC LỤC

CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ.....	5
Điều 1. Giải thích thuật ngữ	5
CHƯƠNG II: TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY	6
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty	6
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty	6
CHƯƠNG III: MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	7
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	7
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty	10
CHƯƠNG IV: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	10
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	10
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu	11
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	11
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần	11
Điều 10. Thu hồi cổ phần (đối với trường hợp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp)	12
CHƯƠNG V: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT	12
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	12
CHƯƠNG VI: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG	12
Điều 12. Quyền của cổ đông.....	12
Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông	14
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	15
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	16
Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	17
Điều 17. Thay đổi các quyền	18
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông..	19
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	20
Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	20
Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	22
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	22
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	24



Điều 24.	Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	25
CHƯƠNG VII: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....		25
Điều 25.	Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.....	25
Điều 26.	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	26
Điều 27.	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	27
Điều 28.	Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....	28
Điều 29.	Chủ tịch Hội đồng quản trị.....	29
Điều 30.	Cuộc họp của Hội đồng quản trị	30
Điều 31.	Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	32
Điều 32.	Người phụ trách quản trị công ty.....	32
CHƯƠNG VIII: TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC ...		33
Điều 33.	Tổ chức bộ máy quản lý.....	33
Điều 34.	Người điều hành Doanh nghiệp.....	33
Điều 35.	Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc.....	33
Điều 36.	Thư ký Công ty	34
CHƯƠNG IX: BAN KIỂM SOÁT.....		34
Điều 37.	Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)	34
Điều 38.	Thành phần Ban Kiểm soát.....	35
Điều 39.	Trưởng Ban kiểm soát.....	35
Điều 40.	Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát.....	35
Điều 41.	Cuộc họp của Ban kiểm soát.....	36
Điều 42.	Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát.....	36
CHƯƠNG X: TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC		37
Điều 43.	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	37
Điều 44.	Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	38
CHƯƠNG XI: QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY.....		38
Điều 45.	Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ.....	38
CHƯƠNG XII: CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN		39
Điều 46.	Công nhân viên và công đoàn.....	39
CHƯƠNG XIII: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN		39
Điều 47.	Phân phối lợi nhuận	39
CHƯƠNG XIV: TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN.....		40



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Điều 48.	Tài khoản ngân hàng.....	40
Điều 49.	Năm tài chính.....	40
Điều 50.	Chế độ kế toán.....	40
CHƯƠNG XV: BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN.....		40
Điều 51.	Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý.....	40
Điều 52.	Báo cáo thường niên.....	41
CHƯƠNG XVI KIỂM TOÁN CÔNG TY.....		41
Điều 53.	Kiểm toán.....	41
CHƯƠNG XVII: DẤU CỦA DOANH NGHIỆP.....		41
Điều 54.	Dấu của doanh nghiệp.....	41
CHƯƠNG XVIII: GIẢI THỂ CÔNG TY.....		41
Điều 55.	Giải thể công ty.....	41
Điều 56.	Gia hạn hoạt động.....	42
Điều 57.	Thanh lý.....	42
CHƯƠNG XIX: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ.....		42
Điều 58.	Giải quyết tranh chấp nội bộ.....	42
CHƯƠNG XX: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ.....		43
Điều 59.	Điều lệ công ty.....	43
CHƯƠNG XXI: NGÀY HIỆU LỰC.....		43
Điều 60.	Ngày hiệu lực.....	43



PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua căn cứ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/04/2026. Bản Điều lệ này là duy nhất và thay thế bản Điều lệ ngày 10/11/2025.

CHƯƠNG I: ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- a) Công ty được quy định trong Điều lệ này là Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- b) *Vốn điều lệ* là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc được đăng ký mua khi thành lập công ty cổ phần và theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
- c) *Vốn có quyền biểu quyết* là vốn cổ phần, theo đó người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và *các quy định sửa đổi, bổ sung*;
- e) *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 *và các quy định sửa đổi, bổ sung*;
- f) *Việt Nam* là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- g) *Ngày thành lập* là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy tờ có giá trị tương đương) lần đầu;
- h) *Người điều hành doanh nghiệp* là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng;
- i) *Người quản lý doanh nghiệp* là người quản lý công ty, bao gồm Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc;
- j) *Người có liên quan* là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- k) *Cổ đông* là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của công ty cổ phần;
- l) *Cổ đông sáng lập* là cổ đông sở hữu ít nhất một cổ phần phổ thông và ký tên trong danh sách cổ đông sáng lập công ty cổ phần;
- m) *Cổ đông lớn* là cổ đông được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Chứng khoán;
- n) *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua;
- o) *Sở giao dịch chứng khoán* là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con.

2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (Mục, Điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.



CHƯƠNG II: TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty viết bằng tiếng Việt: **Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật**

- Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài: **Becamex Infrastructure Development Joint Stock Company.**

- Tên Công ty viết tắt: **Becamex IJC**

2. Công ty là công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Lợi, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Điện thoại: 0274.3848.789

- E-mail: info@becamexijc.com

- Website: www.becamexijc.com

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 55 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 56 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn kể từ ngày hoạt động.

Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty

- Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là Tổng giám đốc;

- Người đại diện theo pháp luật của công ty là cá nhân đại diện cho công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của công ty, đại diện cho công ty với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật thực hiện theo điều 13 của Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Người đại diện theo pháp luật của Công ty phải cư trú ở Việt Nam; và phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật tại Công ty khi xuất cảnh khỏi Việt Nam;

- Trường hợp hết hạn ủy quyền mà người đại diện theo pháp luật của công ty chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền vẫn tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật của công ty trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đại diện theo pháp luật của công ty trở lại làm việc, hoặc cho đến khi HĐQT quyết định cử người khác thay thế;

- Trường hợp vắng mặt ở Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nhiệm vụ của người đại diện theo pháp luật của Công ty thì HĐQT sẽ cử người khác thay thế.



CHƯƠNG III: MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Xây dựng công trình đường sắt	4211	
2	Xây dựng công trình đường bộ	4212	
3	Xây dựng công trình điện <i>Trừ xây dựng và vận hành thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i>	4221	
4	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222	
5	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223	
6	Xây dựng nhà để ở	4101	
7	Xây dựng nhà không để ở	4102	
8	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Duy tu, sửa chữa, khai thác thu phí giao thông. Thực hiện kinh doanh các dự án đầu tư xây dựng theo phương thức BOT, BT.	8299	
9	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn các công trình dân dụng, công cộng, công nghiệp, giao thông, công trình kỹ thuật hạ tầng. Tư vấn và lập quy hoạch chi tiết, tổng dự toán, lập, thẩm định dự án đầu tư các khu dân cư, khu đô thị, khu công nghiệp, các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông. - Giám sát xây dựng các công trình giao thông. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng & công nghiệp. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu đường. - Thiết kế, thẩm tra kiến trúc công trình dân dụng và công nghiệp. - Thiết kế, thẩm tra xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ). - Thiết kế, thẩm tra xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật. - Tổ chức mời thầu, đấu thầu, lựa chọn thầu trong hoạt động xây dựng và mua sắm thiết bị máy móc. <i>Trừ dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị - nông thôn, quy hoạch phát triển ngành; Dịch vụ khảo sát khu nước, vùng nước, luồng hàng hải công cộng và tuyến hàng hải phục vụ công bố Thông báo hàng hải; Dịch vụ khảo sát, xây dựng và phát hành hải đồ vùng nước, cảng biển, luồng hàng hải và tuyến hàng hải</i>	7110	



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

10	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết: Kinh doanh thiết bị xây dựng và máy cơ giới.</p> <p><i>Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: thuốc lá và xì gà; sách; báo và tạp chí; vật phẩm đã ghi hình; kim loại quý và đá quý; dược phẩm; thuốc nổ; dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết</i></p>	4659	
11	<p>Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét</p> <p>Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng.</p> <p><i>Trừ sản xuất gạch từ đất sét, sản xuất kính xây dựng, sản xuất thép thanh xây dựng D5-D32 mm và ống thép nối D15-D114m, tấm thép mạ và tấm thép màu</i></p>	2392	
12	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>Chi tiết: Đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp, khu dân cư và khu đô thị. Kinh doanh bất động sản và cho thuê nhà ở, căn hộ, nhà xưởng và văn phòng. Dịch vụ nhà ở công nhân. Mua bán, chuyển nhượng, thuê, thuê mua bất động sản. (thực hiện theo Quy hoạch của Tỉnh) (<i>Trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng</i>)</p>	6810	x
13	<p>Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và hoạt động quỹ hưu trí)</p> <p>Chi tiết: Đầu tư tài chính vào các doanh nghiệp khác trong và ngoài nước.</p>	6499	
14	<p>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</p> <p>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng.</p> <p><i>Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: thuốc lá và xì gà; sách; báo và tạp chí; vật phẩm đã ghi hình; kim loại quý và đá quý; dược phẩm; thuốc nổ; dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết</i></p>	4673	
15	<p><u>Dịch vụ cảnh quan</u></p> <p>Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc cây xanh, vườn hoa, cây cảnh</p>	8130	
16	<p>Lắp đặt hệ thống điện</p> <p>Chi tiết: Thi công điện dân dụng và công nghiệp.</p>	4321	
17	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p>	7120	



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

	<p>Chi tiết: Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; thí nghiệm vật liệu xây dựng.</p> <p><i>Trừ dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá.</i></p>		
18	<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Mua bán các loại cầu kiện bê tông đúc sẵn. Mua bán vật tư, nguyên liệu và hàng hoá phục vụ cho sản xuất tiêu dùng.</p> <p><i>Trừ thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối: thuốc lá và xì gà; sách; báo và tạp chí; vật phẩm đã ghi hình; kim loại quý và đá quý; dược phẩm; thuốc nổ; dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải được loại trừ ra khỏi phạm vi cam kết</i></p>	4679	
19	<p>Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét</p> <p>Chi tiết: Khai thác khoáng sản. Chế biến khoáng sản.</p>	0810	
20	<p><u>Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản</u></p> <p>Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản.</p> <p><i>Trừ các dịch vụ hành chính tư pháp, bao gồm dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên</i></p>	6821	
21	<p><u>Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng</u></p> <p>Chi tiết: Dịch vụ định giá, sàn giao dịch, tư vấn, đấu giá, quảng cáo, quản lý bất động sản.</p> <p><i>Trừ các dịch vụ hành chính tư pháp, bao gồm dịch vụ giám định tư pháp, dịch vụ thừa phát lại, dịch vụ đấu giá tài sản, dịch vụ công chứng, dịch vụ của quản tài viên</i></p>	6829	
22	<p>Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí</p> <p><i>Trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, (máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22</i></p>	4322	



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

23	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118	
24	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao <i>Trừ sản xuất gạch từ đất sét, sản xuất kính xây dựng, sản xuất thép thanh xây dựng D5-D32 mm và ống thép nối D15-D114m, tấm thép mạ và tấm thép màu</i>	2395	
25	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730	
26	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	

Các ngành nghề khác theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty, bao gồm việc bổ sung một số ngành nghề kinh doanh phù hợp với Điều lệ này và các quy định của pháp luật, đã hoặc sẽ được Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:

- Phấn đấu trở thành nhà phát triển dự án hàng đầu tại khu vực, đóng góp vào sự phát triển kinh tế xã hội tại Bình Dương nói riêng và Việt Nam nói chung;
- Tiếp tục nâng cao chất lượng mảng thu phí giao thông, không ngừng áp dụng các tiến bộ khoa học và quản trị nhân sự nhằm đem lại hiệu quả cao nhất;
- Phát triển mảng thương mại dịch vụ ngày càng lớn mạnh.

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của Công ty

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các ngành, nghề khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

CHƯƠNG IV: VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập

1. Vốn điều lệ của Công ty là 6.295.806.400.000 đồng (*Bằng chữ: Sáu nghìn hai trăm chín mươi lăm tỷ tám trăm lẻ sáu triệu bốn trăm nghìn đồng*)
Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 629.580.640 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.
2. Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.
3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi (nếu có). Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.
4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700805566 (số cũ 4603000368) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/07/2007. Căn cứ theo quy định Luật Doanh nghiệp, tính đến thời



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

điểm hiện nay cổ phần phổ thông của các cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác hoặc pháp luật về chứng khoán có quy định khác.

6. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật.

8. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật là 49%.

Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được Công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;
- b) Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty.

Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Thu hồi cổ phần (đối với trường hợp khi đăng ký thành lập doanh nghiệp)

1. Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả để mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại và chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ.
2. Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là 07 ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi.
3. Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện.
4. Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán quy định tại khoản 3 Điều 112 Luật Doanh nghiệp. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp.
5. Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm tương ứng với tổng mệnh giá cổ phần đã đăng ký mua đối với nghĩa vụ tài chính của Công ty phát sinh vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi.
6. Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo.

CHƯƠNG V: CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT

Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông.
2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
3. Tổng giám đốc.

CHƯƠNG VI: CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 12. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
 - a) Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;
 - b) Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - c) Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông trong Công ty;



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

- d) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;
- e) Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
- f) Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- g) Khi Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty;
- h) Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
- i) Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- j) Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật;
- k) Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
- l) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Các quyền đối với các loại cổ phần khác

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:

- a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
- b) Xem xét, tra cứu, trích lục số biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty;
- c) Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;
- d) Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp;
- e) Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. *Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy*



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện như sau:

- a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
- b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông khác đề cử.

Điều 13. Nghĩa vụ của cổ đông

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

1. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.
2. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi Công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được Công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong Công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.
3. Tuân thủ Điều lệ công ty và Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
4. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.
5. Bảo mật các thông tin được Công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được Công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.
6. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết/bầu cử thông qua các hình thức sau:
 - a) Tham dự và biểu quyết/bầu cử trực tiếp tại cuộc họp;
 - b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp;
 - c) Tham dự và biểu quyết/bầu cử thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
 - d) Gửi phiếu biểu quyết/bầu cử đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
 - e) Gửi phiếu biểu quyết/bầu cử bằng *phương tiện khác* theo quy định trong Điều lệ công ty.



7. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- a) Vi phạm pháp luật;
- b) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- c) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với Công ty.

8. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 14. Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

- a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này; Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan;

- b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;
- c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại;
- d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- f) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- g) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- i) Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- j) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- k) Phê duyệt/ Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- m) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;
- e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
- f) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- h) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- i) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- j) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
- k) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ công ty;
- l) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;
- m) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;
- n) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;
- o) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- p) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- q) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;
- r) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán được sửa đổi tại Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- s) Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;
- t) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 16. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp, cụ thể như sau:

- a) Đối với cổ đông là các nhân chỉ được ủy quyền cho 1 cá nhân hoặc tổ chức khác dự họp;
- b) Đối với cổ đông là tổ chức nắm giữ dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền tối đa 1 cá nhân hoặc tổ chức khác, từ 10% đến dưới 50 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền tối đa 3 cá nhân hoặc tổ chức khác dự họp; tổ chức nắm giữ từ 50% trở



lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được ủy quyền tối đa 5 cá nhân hoặc tổ chức khác dự họp.

2. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

3. Phiếu biểu quyết/Phiếu bầu cử của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây:

- a) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- b) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- c) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

Điều 17. Thay đổi các quyền

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu 02 cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn 30 ngày tiếp theo và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.



4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
- c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
- d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
- e) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
- f) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
- g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c) Phiếu biểu quyết/bầu cử;
- d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch,



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
- c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện *trên 50%* tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn *30 ngày*, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ *33%* tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn *20 ngày* kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết/phiếu bầu cử của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

quyết/bầu cử tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết/bầu cử trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Đại biểu và Ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp; Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Đại biểu phục vụ cuộc họp;

d) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a) Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b) Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c) Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a) Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b) Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

6. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:



- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b) Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- c) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

7. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 6 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

8. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Điều 21. Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- f) Gia hạn hoạt động công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

Trường hợp bầu thành viên HĐQT và BKS, nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên HĐQT/BKS cần bầu thì việc bầu thành viên HĐQT/BKS có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên hoặc thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 2 Điều 21 Điều lệ công ty.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau:
 - a) Sửa đổi, bổ sung các nội dung của Điều lệ công ty;
 - b) Phê duyệt/ sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
 - c) Định hướng phát triển công ty;
 - d) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - e) Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát;
 - f) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;
 - g) Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;
 - h) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
 - i) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
 - j) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;
 - k) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
 - l) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
 - m) Tổ chức lại, giải thể công ty;
 - n) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - o) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - p) Các vấn đề khác khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.
2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.
3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b) Mục đích lấy ý kiến;
 - c) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d) Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - e) Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - f) Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
 - a) Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

b) Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

c) Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c) Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết/bầu cử đã tham gia biểu quyết/bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết/bầu cử hợp lệ và số biểu quyết/bầu cử không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết/bầu cử, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết/bầu cử;
- d) Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề, tổng số phiếu bầu cử từng ứng viên (nếu có);
- e) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- f) Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;



- c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h) Tổng hợp số phiếu bầu cử từng ứng viên (nếu có);
- i) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- j) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và tài liệu kèm theo trong biên bản, nghị quyết phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Điều 24. Yêu cầu hủy bỏ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

1. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 21 Điều lệ này.
2. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

CHƯƠNG VII: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- e) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;

Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% trở lên đề cử đủ ứng viên.

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp, *Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ công ty.*

Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty phải đảm bảo tối thiểu 1 thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau: Có tối thiểu 01 thành viên độc lập.

Quyền, nghĩa vụ và cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập sẽ được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.

5. Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

6. Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần;
- e) Trường hợp công ty quyết định chào bán trái phiếu riêng lẻ, Hội đồng quản trị có quyền quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu, giá trái phiếu và thời điểm chào bán, nhưng phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ về chào bán trái phiếu. Điều khoản này không áp dụng đối với trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm theo chứng quyền;
- f) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- g) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- h) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- i) Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với người điều hành đó;
- j) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;



- k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức vụ khác theo quy định của pháp luật; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- l) Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- m) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- n) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- o) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- p) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- q) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- r) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị (nếu có), Quy chế về công bố thông tin của công ty;
- s) Yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của đơn vị trong công ty;
- t) Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
- u) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty, *quy chế quản trị nội bộ công ty*.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán *được sửa đổi bởi Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP*.

Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng



trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
- f) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.



Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b) Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;

c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản, việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;



- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- e) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác theo quy định trong Điều lệ công ty.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Biểu quyết

- a) Trừ quy định tại điểm b khoản này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 8 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;
- b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;
- c) Theo quy định tại điểm d khoản này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;
- d) Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 6 Điều 43 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;
- e) Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

12. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

13. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

14. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

15. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị khi thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị tại Khoản 2 Điều 27 Điều lệ này.



Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

16. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

- a) Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;
- b) Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

17. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 02 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:



- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d) Tham dự các cuộc họp;
- e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
- i) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- j) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

CHƯƠNG VIII: TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty. Công ty có Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thông qua bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Điều 34. Người điều hành Doanh nghiệp

1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của Công ty do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
2. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
3. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Tổng giám đốc

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Tổng giám đốc.
2. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:



- a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;
- e) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
- f) Tuyển dụng lao động;
- g) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- h) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của *Luật Doanh nghiệp*, *Luật Chứng khoán*, *quy định khác của pháp luật* và Điều lệ Công ty, *quy chế quản trị nội bộ công ty* và Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.

Điều 36. Thư ký Công ty

Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ Công ty.

CHƯƠNG IX: BAN KIỂM SOÁT

Điều 37. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát (Kiểm soát viên)

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, Điều 25 Điều lệ này. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.



Điều 38. Thành phần Ban Kiểm soát

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
 - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
 - b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
 - b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này.
4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
 - a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
 - b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
 - d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Điều 39. Trưởng Ban kiểm soát

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:
 - a) Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
 - b) Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
 - c) Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông;
 - d) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế quản trị nội bộ và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

Điều 40. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác.
4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông.
5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
10. Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của công ty.
11. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 41. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

Điều 42. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.



2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty.

CHƯƠNG X: TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty.

Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.

7. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:



- a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;
- b) Đối với giao dịch có giá trị từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan;
- c) Hợp đồng, giao dịch vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.

Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.
2. Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được Công ty ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của Công ty, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Công ty trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.
3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) hoặc được coi là hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

CHƯƠNG XI: QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY

Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:
 - a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
 - b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của Công ty.

2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.

4. Công ty phải lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.

5. Điều lệ công ty phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.

CHƯƠNG XII: CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN

Điều 46. Công nhân viên và công đoàn

1. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

2. Tổng giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG XIII: PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Điều 47. Phân phối lợi nhuận

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.

2. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty.

3. Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

4. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.

5. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

6. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.

7. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG XIV: TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN

Điều 48. Tài khoản ngân hàng

1. Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.
2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.
3. Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản.

Điều 49. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 hằng năm và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hằng năm. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó.

Điều 50. Chế độ kế toán

1. Chế độ kế toán Công ty sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.
2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.
3. Công ty sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp Công ty có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

CHƯƠNG XV: BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 51. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý

1. Công ty phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. Công ty công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty.

3. Công ty phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 52. Báo cáo thường niên

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

CHƯƠNG XVI KIỂM TOÁN CÔNG TY

Điều 53. Kiểm toán

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty.

3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.

CHƯƠNG XVII: DẤU CỦA DOANH NGHIỆP

Điều 54. Dấu của doanh nghiệp

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.

2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của Công ty, chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty (nếu có).

3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG XVIII: GIẢI THỂ CÔNG TY

Điều 55. Giải thể công ty

1. Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:

- a) Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ công ty mà không có quyết định gia hạn;
- b) Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c) Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
- d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.



2. Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo hoặc phải được chấp thuận bởi cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định.

Điều 56. Gia hạn hoạt động

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất 7 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị.
2. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có số cổ đông đại diện từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông tán thành.

Điều 57. Thanh lý

1. Tối thiểu 06 tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm 03 thành viên, trong đó 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và 01 thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ 01 công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty.
2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Tòa án và các cơ quan hành chính.
3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:
 - a) Các chi phí thanh lý;
 - b) Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
 - c) Nợ thuế;
 - d) Các khoản nợ khác của Công ty;
 - e) Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước.

CHƯƠNG XIX: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ

Điều 58. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

- a) Cổ đông với Công ty;
- b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay người điều hành khác;

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ



ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

bên nào cũng có thể yêu cầu Trường Ban Kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng 06 tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hòa giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Trọng tài hoặc Tòa án.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

CHƯƠNG XX: BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

Điều 59. Điều lệ công ty

1. Việc sửa đổi, thay thế Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của Công ty.

CHƯƠNG XXI: NGÀY HIỆU LỰC

Điều 60. Ngày hiệu lực

1. Bản điều lệ này gồm 21 chương, 60 điều được này được thông qua căn cứ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/04/2026.

2. Điều lệ được lập thành 10 bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty.

4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật.



TRỊNH THANH HÙNG



**BECAMEX INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT
JOINT STOCK COMPANY**

**CHARTER OF
BECAMEX INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT JOINT
STOCK COMPANY**

Ho Chi Minh City, 09 April 2026



TABLE OF CONTENTS

The Charter was adopted pursuant to Resolution No. 01/NQ-ĐHĐCĐ dated 09 April 2026 of the GMS. The charter is the sole version and supersede the Charter dated 10 November 2025.5

CHAPTER I: DEFINITIONS OF TERMS IN THE CHARTER5

Article 1. Definitions of Terms5

CHAPTER II: NAME, TYPE, REGISTERED OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, BUSINESS LOCATIONS, OPERATING PERIOD AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY6

Article 2. Name, Type, Registered Office, Branches, Representative Offices, Business Locations, Operating Period of the Company6

Article 3. Legal Representative of the Company6

CHAPTER III: OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATIONS OF THE COMPANY7

Article 4. The Company’s Operational Objectives7

Article 5. Scope of Business and Operations of the Company10

CHAPTER IV: CHARTER CAPITAL, SHARES, FOUNDING SHAREHOLDERS.....10

Article 6. Charter Capital, Shares, Founding Shareholders10

Article 7. Share Certificates11

Article 8. Other Securities Certificates11

Article 9. Transfer of Shares11

Article 10. Withdrawal of Shares (in cases of Business Registration)12

CHAPTER V: ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE AND CONTROL12

Article 11. Organizational Structure, Governance and Control12

CHAPTER VI: SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS (GMS).....12

Article 12. Rights of Shareholders12

Article 13. Obligations of Shareholders14

Article 14. General Meeting of Shareholders15

Article 15. Rights and Obligations of the General Meeting of Shareholders16

Article 16. Authorization to Attend the General Meeting of Shareholders17

Article 17. Changes of Rights18

Article 18. Convening, Agenda and Invitations to the General Meeting of Shareholders18

Article 19. Conditions for Holding a General Meeting of Shareholders20



CHARTER OF IJC

Article 20. Procedures for Conducting and Voting at the General Meeting of Shareholders ..20

Article 21. Conditions for the Adoption of Resolutions at the General Meeting of Shareholders 22

Article 22. Authority and Procedures for Obtaining Shareholders’ Written Opinions to Adopt Resolutions of the General Meeting of Shareholders22

Article 23. Resolutions and Minutes of the General Meeting of Shareholders24

Article 24. Request to Annul a Resolution of the General Meeting of Shareholders25

CHAPTER VII: BOARD OF DIRECTORS (BOD)25

Article 25. Nomination and Self-nomination of BOD Members.....25

Article 26. Composition and Term of Office of Members of the Board of Directors26

Article 27. Rights and Obligations of the Board of Directors26

Article 28. Remuneration, Bonuses, and other Benefits of Members of the Board of Directors
28

Article 29. Chairman of the Board of Directors28

Article 30. Meetings of the Board of Directors29

Article 31. Subcommittees of the Board of Directors.....31

Article 32. Person in Charge of Administration32

CHAPTER VIII: CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER EXECUTIVE OFFICERS32

Article 33. Organization of the Management Apparatus32

Article 34. The Company’s Executives32

Article 35. Appointment, Resignation, Rights and Obligations of the Chief Executive Officer
33

Article 36. Company Secretary.....33

CHAPTER IX: SUPERVISORY BOARD.....34

Article 37. Nomination and Self-nomination of Members of the Supervisory Board (Supervisors) 34

Article 38. Composition of the Supervisory Board34

Article 39. Head of the Supervisory Board.....35

Article 40. Rights and Obligations of the Supervisory Board35

Article 41. Meetings of the Supervisory Board36

CHAPTER X: RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD, THE CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER EXECUTIVE OFFICERS36

Article 43. Responsibility for Honesty and Prevention of Conflict of Interest36

Article 44. Responsibility for Damage and Compensation37



CHAPTER XI: RIGHT TO ACCESS THE COMPANY’S BOOKS AND RECORDS	38
Article 45. Right to Access the Company’s Books and Records.....	38
CHAPTER XII: EMPLOYEES AND TRADE UNION	39
Article 46. Employees and Trade Union.....	39
CHAPTER XIII: PROFIT DISTRIBUTION	39
Article 47. Profit Distribution	39
CHAPTER XIV: BANK ACCOUNTS, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM.....	39
Article 48. Bank Accounts	39
Article 49. Fiscal Year	40
Article 50. Accounting System	40
CHAPTER XV: FINANCIAL STATEMENTS, ANNUAL REPORTS AND RESPONSIBILITY FOR INFORMATION DISCLOSURE	40
Article 51. Annual, Half-Year and Quarterly Financial Statements	40
Article 52. Annual Reports	40
CHAPTER XVI: AUDIT	40
Article 53. Audit	40
CHAPTER XVII: THE COMPANY’S SEAL	41
Article 54. The Company’s Seal.....	41
CHAPTER XVIII: DISSOLUTION OF THE COMPANY	41
Article 55. Dissolution of the Company	41
Article 56. Extension of Operating Period.....	41
Article 57. Liquidation.....	41
CHAPTER XIX: SETTLEMENT OF INTERNAL DISPUTES	42
Article 58. Settlement of Internal Disputes.....	42
CHAPTER XX: AMENDMENTS AND REVISIONS TO THE CHARTER	42
Article 59. The Company’s Charter.....	42
CHAPTER XXI: EFFECTIVE DATE.....	42
Article 60. Effective Date	42



INTRODUCTION

The Charter was adopted pursuant to Resolution No. 01/NQ-ĐHĐCĐ dated 09 April 2026 of the GMS. The charter is the sole version and supersede the Charter dated 10 November 2025.

CHAPTER I: DEFINITIONS OF TERMS IN THE CHARTER

Article 1. Definitions of Terms

1. In this Charter, the following terms shall be understood as follows:

- a) The Company referred to in these Charter is Becamex Infrastructure Development Joint Stock Company;
- b) *Charter capital* means the total par value of shares that have been sold or subscribed upon establishment of the joint stock company and as stipulated in Article 6 of these Charter;
- c) *Voting capital* means the share capital that bestows upon the holders the right to vote on the issues within the jurisdiction of the GMS;
- d) *The Enterprise Law* is Enterprise Law No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on 17 June 2020, and any amendments or supplements thereto;
- e) *The Securities Law* is the Securities Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on 26 November 2019, and any amendments or supplements thereto;
- f) *Vietnam* refers to the Socialist Republic of Vietnam;
- g) *Date of establishment* is the date on which the Company was first granted a business registration certificate (equivalent documents);
- h) *Executives* are the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers, and Chief Accountant;
- i) *Managers* include the Chairman of the BOD, BOD members, Chief Executive Officer;
- j) Deputy Chief Executive Officers, and Chief Accountant;
- k) *Related parties* are individuals or organizations as defined at Clause 46, Article 4 of the Securities Law;
- l) *Shareholder* means an individual or organization that owns at least one share of a joint-stock company;
- m) *Founding shareholder* means a shareholder that holds at least one ordinary share and is included in the Company's list of founding shareholders of the joint stock company;
- n) *Major shareholder* is a shareholder as defined in Clause 18, Article 4 of the Securities Law;
- o) *Operating period* is the period specified in Article 2 of these Charter and any extension period (if any) approved by the GMS of the Company;
- p) *Stock exchange* refers to the Vietnam Stock Exchange and its subsidiaries.

2. In these Charter, references to one or more provisions or other documents include their amendments or replacements.

3. The headings (Sections, Articles of these Charter) are meant to facilitate readers and do not affect the contents of these Charter.



CHAPTER II: NAME, TYPE, REGISTERED OFFICE, BRANCHES, REPRESENTATIVE OFFICES, BUSINESS LOCATIONS, OPERATING PERIOD AND LEGAL REPRESENTATIVE OF THE COMPANY

Article 2. Name, Type, Registered Office, Branches, Representative Offices, Business Locations, Operating Period of the Company

1. The Company's name in Vietnamese: **Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật**
 - The Company's name in foreign language: **Becamex Infrastructure Development Joint Stock Company.**
 - Abbreviated name of the Company: **Becamex IJC**
2. The Company is a joint stock company that is a legal entity in accordance with the current laws of Vietnam.
3. Registered office of the Company:
 - Head office address: No. 230 Binh Duong Avenue, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam
 - Telephone: 0274.3848.789
 - Email: info@becamexijc.com
 - Website: www.becamexijc.com
4. The Company may establish branches and representative offices to pursue its targets in accordance with decisions of the BOD and the law.
5. Unless the Company is shut down before the expiration of the period specified in Clause 2 Article 59 or extends the operating period as prescribed in Article 56 of these Charter, the Company's operating period shall be indefinite from the date of commencement.

Article 3. Legal Representative of the Company

- The Company has one legal representative, who is the Chief Executive Officer;
- The legal representative of the Company is an individual who represents the Company in exercising the rights and obligations arising from the Company's transactions, representing the Company as a plaintiff, defendant, or person with related rights and obligations before the Arbitrator or Court. The responsibilities of the legal representative shall be performed in accordance with Article 13 of the Enterprise Law and other rights and obligations under the provisions of the current law;
- The legal representative of the Company must reside in Vietnam; and must authorize another person in writing to exercise the rights and obligations of the legal representative at the Company when leaving Vietnam;
- In the event that the authorization expires and the legal representative of the Company has not returned to Vietnam and there is no other authorization, the authorized person shall continue to exercise the rights and obligations of the legal representative of the Company within the scope of the authorization until the legal representative of the Company returns to work, or until the BOD decides to appoint another person to replace him/her;
- In the event of absence from Vietnam for more than 30 days without authorizing another person to exercise the rights and duties of the Company's legal representative, the BOD shall appoint another person to replace him/her.



CHAPTER III: OBJECTIVES, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATIONS OF THE COMPANY

Article 4. The Company’s Operational Objectives

1. The Company’s principal business activities are:

No.	Business lines	Industry Code	Main business lines
1	Construction of railways	4211	
2	Construction of roads	4212	
3	Construction of electrical works <i>(Except for the construction and operation of multi-purpose hydroelectric and nuclear power plants, which are of particular economic and social importance)</i>	4221	
4	Construction of water supply and drainage works	4222	
5	Construction of telecommunications and communication works	4223	
6	Construction of residential houses	4101	
7	Construction of non-residential houses	4102	
8	Other unclassified business support services <i>Details: Maintenance, repair, and operation of toll stations. Implementation of construction investment projects under the BOT and BT models.</i>	8299	
9	Architectural and related technical consulting activities <i>Details: - Consultancy on civil, public, industrial, traffic, and infrastructure projects. Consultancy and preparation of detailed plans, overall estimates, preparation and appraisal of investment projects for residential areas, urban areas, industrial parks, civil, industrial, and traffic projects. - Supervision of traffic construction projects. - Supervision of construction and completion of civil and industrial projects. - Supervision of construction and completion of bridge and road projects. - Design and verification of architecture for civil and industrial projects. - Design and verification of construction of traffic projects (bridges, roads). - Design and verification of urban technical infrastructure projects. - Consultancy on management of civil, industrial, traffic, irrigation, and technical infrastructure construction and investment projects. - Organization of tendering, bidding, and contractor selection in construction and machinery and equipment procurement activities. (Excluding services related to topographical, geological, hydrogeological, environmental, technical surveys for urban and rural development planning, and sectoral development planning; Surveying water areas, public shipping lanes, and shipping routes for the publication of maritime notices; Survey, construction, and publication of nautical charts for water areas, seaports, shipping lanes, and shipping routes)</i>	7110	
10	Wholesale of other machinery and equipment, and spare parts <i>Details: Trading in construction equipment and mechanical machinery. (Except for exercising rights to export, import, and</i>	4659	



CHARTER OF IJC

	<i>distribute merchandise included in the List of goods that foreign investors, foreign-invested economic organizations are not allowed to exercise rights to export, import, and distribute: tobacco and cigars; books; newspapers and magazines; recorded items; precious metals and precious stones; pharmaceuticals; explosives; crude oil and refined oil, rice, cane sugar and beet sugar are excluded from the scope of the commitment)</i>		
11	Production of construction materials from clay <i>Details: Production of construction materials. (Excluding the production of bricks from clay, construction glass, construction steel bars D5-D32 mm and steel pipes D15-D114m, galvanized steel sheets and colored steel sheets)</i>	2392	
12	Trading in real estate, land use right belonging to owners, users or tenants <i>Details: Investment in the construction and operation of technical infrastructure for industrial zones, residential areas, and urban areas. Trading in real estate and leasing of residential properties, apartments, factories, and offices. Workers' housing services. Trading, transfer, lease, and lease-purchase of real estate. (Implemented in accordance with the Provincial Master Plan) (Excluding investment in the construction of cemetery and graveyard infrastructure for the transfer of land use rights associated with the infrastructure)</i>	6810	x
13	Other unclassified financial services (excluding insurance and pension fund activities) <i>Details: Financial investment in other domestic and foreign enterprises.</i>	6499	
14	Wholesale of construction materials and other equipment <i>Details: Trading in construction materials. (Except for exercising rights to export, import, and distribute merchandise included in the List of goods that foreign investors, foreign-invested economic organizations are not allowed to exercise rights to export, import, and distribute: tobacco and cigars; books; newspapers and magazines; recorded items; precious metals and precious stones; pharmaceuticals; explosives; crude oil and refined oil, rice, cane sugar and beet sugar are excluded from the scope of the commitment)</i>	<u>4673</u>	
15	<u>Landscaping services</u> <i>Details: Services for the care of greenery, flower gardens, and ornamental plants</i>	8130	
16	Installation of electrical systems <i>Details: Construction of domestic and industrial electrical works.</i>	4321	
17	Technical inspection and analysis <i>Details: Quality inspection of construction projects; testing of construction materials. (Excluding inspection (checking, testing) and issuance of certificates for transport vehicles (including systems, assemblies, equipment, and components of vehicles); inspection and issuance of technical safety and environmental protection certificates for specialized vehicles, equipment, containers, and hazardous goods packaging equipment used in transport; inspection</i>	7120	



CHARTER OF IJC

	<i>and issuance of technical safety and environmental protection certificates for offshore oil and gas exploration, extraction, and transport vehicles and equipment; technical inspection services for occupational safety of machinery and equipment with strict occupational safety requirements installed on transport vehicles and vehicles, equipment for offshore oil and gas exploration, extraction and transportation; fishing vessel inspection services)</i>		
18	Other unclassified specialized wholesale. <i>Details: Trading in precast concrete components. Trading in materials, supplies, and goods for consumer goods production. (Except for exercising rights to export, import, and distribute merchandise included in the List of goods that foreign investors, foreign-invested economic organizations are not allowed to exercise rights to export, import, and distribute: tobacco and cigars; books; newspapers and magazines; recorded items; precious metals and precious stones; pharmaceuticals; explosives; crude oil and refined oil, rice, cane sugar and beet sugar are excluded from the scope of the commitment)</i>	4679	
19	Mining of stone, sand, gravel, and clay <i>Details: Mining of minerals. Processing of minerals.</i>	0810	
20	<u>Intermediary services for real estate activities</u> <i>Details: Real estate brokerage services. (Excluding judicial administrative services, including judicial appraisal services, bailiff services, property auction services, notary services, and trustee services)</i>	6821	
21	<u>Other real estate activities on a fee or contract basis</u> <i>Details: Real estate valuation, trading floor, consultancy, auction, advertising, management services. (Excluding judicial administrative services, including judicial appraisal services, bailiff services, property auction services, notary services, and trustee services)</i>	6829	
22	Installation of water supply and drainage, heating, and air conditioning systems. <i>(Excluding the installation of refrigeration equipment (freezing equipment, cold storage, ice machines, air conditioners, water cooler) using R22 refrigerant)</i>	4322	
23	Growing vegetables, beans, and flowers.	0118	
24	Production of concrete and products from concrete, cement, and plaster <i>(Excluding the production of clay bricks, construction glass, construction steel bars D5-D32 mm and steel pipes D15-D114m, galvanized steel sheets and colored steel sheets)</i>	2395	
25	Lease of unmanned machinery and equipment and other tangible items	7730	
26	Construction of other civil engineering works	4299	



CHARTER OF IJC

Other principal business activities as per the Company's Business Registration Certificate, including the addition of certain business activities consistent with these Charter and legal regulations, have been or will be considered and approved by the GMS.

2. The Company's operational objectives:

- Striving to become a leading project developer in the region, contributing to the socio-economic development of Binh Duong in particular and Vietnam in general;
- Continuing to enhance the quality of the toll collection sector, continuously applying scientific advancements and human resources management to achieve the highest efficiency;
- Developing the commercial services sector to become increasingly robust.

Article 5. Scope of Business and Operations of the Company

1. The Company is authorized to plan and conduct all business activities in accordance with its Business Registration Certificate and these Charter, in compliance with current laws and regulations, and to implement appropriate measures to achieve the Company's objectives.

2. The Company may engage in business activities in other industries and professions permitted by law and approved by the GMS.

CHAPTER IV: CHARTER CAPITAL, SHARES, FOUNDING SHAREHOLDERS

Article 6. Charter Capital, Shares, Founding Shareholders

1. The charter capital of the Company is VND 6,295,806,400,000 (*in words: Six thousand two hundred and ninety-five billion eight hundred and six million four hundred thousand Vietnamese Dong*).

The total charter capital of the Company is divided into 629,580,640 shares with a par value of VND 10,000 per share.

2. The Company may change its charter capital upon approval by the GMS and in accordance with the provisions of law.

3. The Company's shares on the date of adoption of these Charter include ordinary shares and preferred shares (if any). The rights and obligations of shareholders holding each type of share are specified in Articles 12 and 13 of these Charter.

4. The Company may issue other types of preferred shares after obtaining the approval of the GMS and in accordance with the provisions of the law.

5. The Company officially operates as a joint stock company under Business Registration Certificate No. 3700805566 (old number 4603000368) initially issued by the Binh Duong Province Department of Planning and Investment on 02 July 2007. Pursuant to the provisions of the Enterprise Law, as of the present time, the transfer restrictions on the ordinary shares of the founding shareholders have expired.

Ordinary shares shall be offered first to existing shareholders in proportion to their holdings of ordinary shares in the Company, unless otherwise decided by the GMS. The unsubscribed shares shall be decided by the BOD. The BOD may distribute these shares to other shareholders and persons with no more favorable conditions than those of the shares offered to existing shareholders, unless otherwise approved by the GMS or otherwise provided for by securities laws.



6. The Company may repurchase its own shares following the methods specified in these Charter and applicable laws.

7. The Company may issue other types of securities in accordance with the law.

8. The maximum foreign ownership percentage in Becamex Infrastructure Development Joint Stock Company is 49%.

Article 7. Share Certificates

1. Shareholders of the Company shall be issued with share certificates which specify their holdings and types of shares being held.

2. The share certificate is a type of securities that certify the holder's lawful rights and interests to part of the share capital of the issuer. A share certificate shall contain all information specified in Clause 1 Article 121 of the Enterprise Law.

3. Within 30 days from the submission of the satisfactory application for transfer of ownership of shares as prescribed by the Company, or within 60 days from the day on which the shares are fully paid for under the Company's share issuance plan (or another time limit specified in the issuance clauses), the holder of the shares shall be issued with the share certificate and is not required to pay the cost of printing the share certificate to the Company.

4. In case the share certificate is lost, damaged or destroyed in any other form, the shareholder shall be reissued with another share certificate by the Company on request. Such a request shall specify:

- a) Information about the share certificate that has been lost, damaged, or otherwise destroyed;
- b) Declaration to take responsibility for any dispute that arises from the reissuance of the share certificate.

Article 8. Other Securities Certificates

Bond certificates and other securities certificates issued by the Company shall bear the signatures of the legal representatives and seal of the Company.

Article 9. Transfer of Shares

1. All shares may be transferred freely unless otherwise prescribed by these Charter and the law. Shares that are listed on Stock Exchanges may be transferred in accordance with regulations of securities law and the securities market.

2. Shares that are not fully paid for must not be transferred and shall not receive relevant rights such as right to dividends, right to receive shares additionally issued to increase share capital from equity, right to buy new shares and other benefits prescribed by law.

Article 10. Withdrawal of Shares (in cases of Business Registration)

1. In case a shareholder fails to fully and punctually pay for the shares, the BOD shall send a notice and is entitled to request the shareholder to pay the remaining amount and take liability in proportion to the total par value of the subscribed shares to the Company for the damage caused by the failure to fully pay for the shares.

2. The notice shall specify the new deadline (at least 07 days from the noticing date), payment location and that the unpaid shares will be withdrawn if they are not paid for as requested.



3. The BOD is entitled to withdraw the shares that are not fully and punctually paid for if such a request is not fulfilled.
4. Withdrawn shares shall be considered authorized shares as prescribed in Clause 3 Article 112 of the Enterprise Law. The BOD may, directly or through a third party, sell or redistribute these shares under the conditions and methods considered appropriate by the BOD.
5. The shareholder holding the withdrawn shares will no longer be shareholder of these shares but still has the liability in proportion to the total nominal value of the subscribed shares in respect of the Company's financial obligations upon withdrawal under the decision of the BOD for the period from the date of withdrawal to the date of payment. The BOD has the full authority to enforce payment for the entire value of the shares at the time of withdrawal.
6. The withdrawal notice shall be sent to the holder of withdrawn shares before the withdrawal time. The withdrawal shall remain valid even in the event of any error or negligence in the sending of the notice.

CHAPTER V: ORGANIZATIONAL STRUCTURE, GOVERNANCE AND CONTROL

Article 11. Organizational Structure, Governance and Control

The organizational structure, governance, and control of the Company include:

1. The GMS.
2. The BOD and the Supervisory Board.
3. The Chief Executive Officer.

CHAPTER VI: SHAREHOLDERS AND THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS (GMS)

Article 12. Rights of Shareholders

1. Ordinary shareholders have the right to:
 - a) Participate, comment in the GMS and exercise the right to vote directly or through a proxy or by remote voting (another method prescribed by the Company's Charter and the law. Each ordinary share carries one vote;
 - b) Receive dividends at the rate decided by the GMS;
 - c) Have priority when acquiring new shares in proportion to each shareholder's holding of ordinary shares;
 - d) Freely transfer shares to other persons, except in the cases specified in Clause 3 Article 120, Clause 1 Article 127 of the Enterprise Law and relevant laws;
 - e) Review, examine and extract information about names and addresses of voting shareholders; request rectification of incorrect information about themselves;
 - f) Review, examine and extract or copy the Company's Charter, minutes and resolutions of the GMS;
 - g) When the Company is dissolved or goes bankrupt, receive part of the remaining assets in proportion to their holdings in the Company;
 - h) Request the Company to repurchase shares in the cases specified in Article 132 of the Enterprise Law;
 - i) To be treated equally. Each share of the same type bestows its holder equal rights, obligations and interests. If the Company has preferred shares, rights and obligations



CHARTER OF IJC

associated with these preferred shares must be approved by the GMS and informed to the shareholders;

- j) Access to periodic and extraordinary information disclosed by the Company as prescribed by law;
- k) Have their lawful rights and interests protected; demand suspension, cancellation or resolutions and decisions of the GMS and the BOD in accordance with the Enterprise Law;
- l) Other rights prescribed by law and the Company's Charter.

Rights associated with other types of shares

2. The shareholder or group of shareholders that holds at least 05% of total ordinary shares has the right to:

- a) Request the BOD to convene the GMS in accordance with Clause 3 Article 115 and Article 140 of the Enterprise Law;
- b) Review, examine, extract the minutes, resolutions and decisions of the BOD, biannual and annual financial statements, reports of the Supervisory Board, contracts and transactions subject to approval by the BOD and other documents, except documents relevant to the Company's trade secrets;
- c) Request the Supervisory Board to inspect specific issues relevant to the management and operation of the Company where necessary. The request must be made in writing and contain: full names, contact addresses, nationalities, ID numbers for individual shareholders; names, enterprise codes or ID numbers and addresses of the head office for organization shareholders; the number of shares and the date of share registration for each shareholder, the total number of shares held by the group of shareholders and their percentage of ownership in the Company's total shares; issues that need inspecting and purposes of inspection;
- d) Propose inclusion of the issues in the agenda of the GMS. The proposal must be made in writing and sent to the Company at least 03 working days before the opening date. The proposal shall specify the shareholder's name, quantity of each type of shares being held by the shareholder and the proposed issues;
- e) Other rights prescribed by law and the Company's Charter.

3. The request to convene a GMS as stipulated in Point a, Clause 2 of this Article must be in writing and must include the following information: full names, contact addresses, nationalities, and ID numbers for individual shareholders; names, enterprise codes or ID numbers, and addresses of the head office for organization shareholders; the number of shares and the date of share registration for each shareholder, the total number of shares held by the group of shareholders and their percentage of ownership in the Company's total shares, the basis and reasons for requesting the convening of the GMS. The request to convene a meeting must be accompanied by documents and evidence of violations by the BOD, the extent of the violations, or decisions exceeding its authority. Shareholders or groups of shareholders shall be fully liable before the law for the accuracy and authenticity of the documents and evidence provided to the competent authority when requesting the convening of a GMS.

4. The shareholder or group of shareholders that holds at least 10% of total ordinary shares is entitled to nominate candidates to the BOD and the Supervisory Board. Candidates shall be nominated as follows:

- a) The group of shareholders that nominate candidates to the BOD and the Supervisory Board must inform the participating shareholders before the opening of the GMS;



b) Depending on the quantity of BOD members and members of the Supervisory Board, the shareholders or groups of shareholders prescribed in this Clause may nominate one or some candidates according to the decision of the GMS to the BOD and the Supervisory Board. In case the number of nominated candidates is smaller than the maximum permissible number of candidates specified in the decision of the GMS, the remaining candidates shall be nominated by BOD, the Supervisory Board and other shareholders.

Article 13. Obligations of Shareholders

Ordinary shareholders have the obligations to:

1. Fully and punctually pay for the subscribed shares.
2. Not withdraw the capital that has been contributed in the form of ordinary shares in any shape or form, unless these shares are repurchased by the Company or other persons. Otherwise, the shareholder and persons with related interests in the Company shall be jointly responsible for the debts and other liabilities of the Company within the value of withdrawn shares and the damage caused.
3. Comply with the Company's Charter and internal regulations on company administration.
4. Comply with resolutions and decisions of the GMS and the BOD.
5. Keep confidential any information provided by the Company in accordance with the Company's Charter and the law; only use the provided information for exercising and protecting their lawful rights and interests; do not copy, send the information provided by the Company to any other organizations and individuals.
6. Attend the GMS and exercise the right to vote in the following manners:
 - a) Attend and vote/elect in person at the meeting;
 - b) Authorize other organizations and individuals to attend and vote/elect at the meeting;
 - c) Attend and vote/elect at online meeting; cast electronic votes or in other electronic forms;
 - d) Send voting/election ballots to the meeting by post, fax, or email;
 - e) Send voting/election ballots using *other means* prescribed by the Company's Charter.
7. Take personal responsibility when committing any of the following acts in the name of the Company in any shape or form:
 - a) Violations of law;
 - b) Business operations and other transactions for personal gain or serving the interests of other organizations and individuals;
 - c) Paying undue debts while the Company is facing financial risks.
8. Fulfill other obligations prescribed by applicable regulations of law.

Article 14. General Meeting of Shareholders

1. The GMS consists of all voting shareholders and is the highest decision-making body of the Company. The GMS shall be conducted annually and within 04 months from the ending date of the fiscal year. The BOD may delay the date of conducting the annual GMS but still within 06 months from the ending date of the fiscal year. Extraordinary GMS may be conducted in addition to annual GMS. The location of GMS is where the chair participates in and must be within Vietnam's territory.



CHARTER OF IJC

2. The BOD shall convene the annual GMS and choose a suitable location. The annual GMS shall decide the issues prescribed by law and the Company's Charter and consider approving the audited annual financial statements. In case the audit report contains unqualified opinions, adverse opinions or disclaimer of opinion, the Company shall invite representative of the accredited audit firm that audited the Company's financial statements to participate in the annual GMS. The invited representative of the audit firm has the responsibility to participate in the annual GMS.

3. The BOD shall convene an extraordinary GMS in the following cases:

- a) It is considered necessary for the Company's interests by the BOD;
- b) The remaining number of the BOD or Supervisory Board is smaller than the minimum number prescribed by law;
- c) It is requested by the shareholder or group of shareholders prescribed in Clause 2 Article 115 of the Enterprise Law; the request shall be made in writing, specify the reasons for convening such a meeting, and bear signatures of relevant shareholders, or the written request may be made into multiple copies with signatures of relevant shareholders;
- d) It is requested by the Supervisory Board;
- e) Other cases prescribed by law and these Charter.

4. Convening the extraordinary GMS

- a) The BOD shall convene the GMS within 60 days from the day on which the number of BOD members, members of the Supervisory Board falls below the minimum number mentioned in Point b Clause 3 of this Article, or from the date of request mentioned in Point c and Point d Clause 3 of this Article;

The BOD shall notify the case where an independent BOD member no longer meets the standards and conditions at the most recent GMS or convene a GMS to elect a replacement or substitute for the independent BOD member within 06 months from the date of receiving the notification from the relevant independent BOD member;

- b) In case the BOD fails to convene the GMS as prescribed in Point a Clause 4 of this Article, the Supervisory Board shall convene the GMS instead of the BOD within the next 30 days as prescribed in Clause 3 Article 140 of the Enterprise Law;
- c) In case the Supervisory Board fails to convene the GMS as prescribed in Point b Clause 4 of this Article, the shareholder or group of shareholders mentioned in Point c Clause 3 of this Article is entitled to request the Company's representatives to convene the GMS in accordance with the Enterprise Law;

In this case, the requesting shareholder or group of shareholders may request the business registration authority to supervise the process of convening, conducting and decision-making of the GMS. The costs of convening and conducting the GMS shall be reimbursed by the Company. These costs do not include the costs incurred by the shareholders during their participation in the GMS, including lodging and travel costs.

- d) The GMS shall be conducted following the procedures specified in Clause 5 Article 140 of the Enterprise Law;

Article 15. Rights and Obligations of the General Meeting of Shareholders

1. The GMS has following rights and obligations:

- a) Approve the Company's development orientations;



CHARTER OF IJC

- b) Decide the types of authorized shares and quantity of each type; decide annual dividends of each type of shares;
- c) Elect, dismiss and discharge BOD members and members of the Supervisory Board;
- d) Decide investment in or sale of assets that are worth at least 35% of the total assets written in the Company's latest financial statements;
- e) Decide revisions to the Company's Charter;
- f) Approve annual financial statements;
- g) Decide redemption of over 10% of shares of each type;
- h) Consider taking actions against violations committed by BOD members and members of the Supervisory Board if they cause damage to the Company and its shareholders;
- i) Decide re-organization and dissolution of the Company;
- j) Decide the budget or total remunerations, bonuses and other benefits of the BOD and the Supervisory Board;
- k) Approve/amend and supplement internal regulations on corporate governance; regulations on the operations of the BOD and the Supervisory Board;
- l) Approve the list of accredited audit firms; decide whether to allow the accredited audit firm to inspect the Company's operation; dismiss accredited auditors where necessary;
- m) Other rights and obligations prescribed by law.

2. The GMS shall discuss and approve the following issues:

- a) The Company's annual business plan;
- b) The audited annual financial statements;
- c) The report of the BOD on governance and performance of the BOD and each of its members;
- d) The report of the Supervisory Board on the Company's business performance, performance of the BOD, the Chief Executive Officer;
- e) The self-assessment report on performance of the Supervisory Board and its members;
- f) Dividend per share of each type;
- g) The quantity of BOD members and members of the Supervisory Board;
- h) Election, dismissal and discharge of BOD members and members of the Supervisory Board;
- i) The budget or total remunerations, bonuses and other benefits of the BOD and the Supervisory Board;
- j) Approval of the list of accredited audit firms; whether to allow accredited audit firms to inspect the Company's operation; dismiss accredited auditors where necessary;
- k) Revisions to the Company's Charter;
- l) Types and quantity of additional shares of each type and transfer of shares by founders within the first 03 years after the establishment date;
- m) Division, consolidation, merger or conversion of the Company;
- n) Re-organization and dissolution (liquidation) of the Company and appointment of the liquidator;
- o) Investment in or sale of assets that are worth at least 35% of the total assets written in the Company's latest financial statements;
- p) Redemption of over 10% of shares of each type;
- q) Conclusion of contracts and transactions with the entities specified in Clause 1 Article 167 of the Enterprise Law that are worth at least 35% of the Company's total assets written in the latest financial statements;



CHARTER OF IJC

- r) Approval of transactions specified in Clause 4 Article 293 of the Government's Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 elaborating some Articles of the Securities Law as amended by Clause 84 Article 1 of Decree No. 245/2025/NĐ-CP dated 11 September 2025 of the Government amending and supplementing certain provisions of Decree No. 155/2020/NĐ-CP;
 - s) Internal regulations on corporate governance; regulations on the operations of the BOD and the Supervisory Board;
 - t) Other issues prescribed by law and these Charter.
3. All resolutions and issues that have been included in the meeting agenda shall be discussed and voted on during the GMS.

Article 16. Authorization to Attend the General Meeting of Shareholders

1. Shareholders and authorized representatives of shareholders that are organizations may directly attend or authorize one or some other organizations and individuals to attend the GMS in one of the manners specified in Clause 3 Article 144 of the Enterprise Law, specifically as follows:

- a) For individual shareholders, the authorization may only be granted to one other individual or organization to attend the meeting;
- b) For shareholders who are organizations holding less than 10% of the total voting shares, they may authorize a maximum of one other individual or organization to attend the meeting; from 10% to less than 50% of the total voting shares, they may authorize a maximum of three other individuals or organizations to attend the meeting; Organizations holding 50% or more of the total voting shares may authorize a maximum of five other individuals or organizations to attend the meeting.

2. The authorization mentioned in Clause 1 of this Article shall be made into written documents. Authorization documents shall be drawn up in accordance with the provisions of civil law and specify the name of the authorizing shareholder, the authorized individual or organization, the quantity of shares authorized, authorization contents and scope, authorization period, signatures of the authorizing party and the authorized party.

The authorized participants shall submit the authorization documents when registering their participation in the meeting. In case an authorized participant authorizes another person to participate in the meeting, the original authorization document issued by the shareholder or authorized representative of the shareholder that is an organization shall be presented (if it is yet to be registered with the Company).

3. The voting/election ballot of the authorized person attending the meeting within the scope of the authorization remains valid in any of the following cases:

- a) The authorizing person has died, been restricted in their civil capacity, or lost their civil capacity;
- b) The authorizing person has revoked the authorization;
- c) The authorizing person has revoked the authority of the authorized person.

This Clause does not apply in case the Company receives a notification of any of the aforementioned events before the opening hour of the GMS or before the GMS is re-convened.



Article 17. Changes of Rights

1. The change or cancellation of special rights associated with a certain type of preferred shares is effective when it is voted for by a number of shareholders that represent at least 65% of the votes. The GMS's resolution that contains adverse changes to the rights and obligations of preference shareholders may only be ratified if it is voted for by a number of participating preference shareholders that hold at least 75% of preferred shares of the same type, or approved by a number of preference shareholders that hold at least 75% of preferred shares of the same type in case of questionnaire survey.

2. A meeting of shareholders holding a type of preferred shares for approving the aforementioned change of right shall only be carried out when it is participated in by at least 02 shareholders (or their authorized representatives) that hold at least one third (1/3) of the nominal value of these shares. If the number of participating shareholders is not adequate, another meeting shall be carried out within 30 days regardless of the number of participating shareholders of that type of shares (or their authorized representatives) and the quantity of their shares. During the meeting, shareholders of that type of shares may, directly or through their representatives, request a ballot. Each share of that type has the same number of votes in such a meeting.

3. Procedures for carrying out such a meeting are similar to those specified in Articles 19, 20 and 21 of these Charter.

4. Unless otherwise prescribed by shares issuance clauses, special rights associated with preferred shares regarding some or all issues relevant to distribution of profit or assets of the Company shall not be changed when the Company issues additional shares of the same type.

Article 18. Convening, Agenda and Invitations to the General Meeting of Shareholders

1. The BOD shall convene annual and extraordinary GMS. The BOD shall convene extraordinary GMS in the cases specified in Clause 3 Article 14 of these Charter.

2. The person who convenes the GMS shall perform the following tasks:

- a) Compile the list of shareholders eligible to participate in and vote/elect at the GMS. This list shall be compiled within *10 days* before the day on which the invitation to the GMS is sent. The Company shall announce the compilation of this list at least 20 days before the deadline for registration;
- b) Prepare the meeting agenda and contents;
- c) Prepare meeting documents;
- d) Draft the resolution of the GMS according to the meeting contents;
- e) Determine the meeting time and location;
- f) Make an announcement and send invitations to all shareholders that are eligible to participate in the GMS;
- g) Perform other tasks serving the general meeting.

3. The invitations to the GMS shall be sent to mailing addresses of all shareholders by express mail and posted on the websites of the Company, SSC and the Stock Exchange where the Company's shares are listed or registered. The person that convenes the GMS shall send invitations to all shareholders on the list of shareholders eligible to participate in the GMS at least *21 days* before the opening date of the GMS (from the day on which the invitation is



CHARTER OF IJC

validly sent). The agenda of the GMS and documents relevant to the issues to be voted on at the GMS shall be sent to the shareholders and/or posted on the Company's website. In case these documents are not enclosed with the invitations, the invitations must contain the URL for these documents, Including:

- a) The meeting agenda and documents to be used during the meeting;
- b) The list of and detailed information about all candidates for BOD members and members of the Supervisory Board (in case of election thereof);
- c) Voting/election ballots;
- d) Draft resolution on each issue mentioned in the meeting agenda.

4. The shareholder or group of shareholders mentioned in Clause 2 Article 12 of these Charter is entitled to propose inclusion of other issues to the agenda of the GMS. The proposal must be made in writing and sent to the Company at least *03 working days* before the opening date of the GMS. The proposal shall specify the shareholder's name, quantity of each type of shares being held by the shareholder, contact address, nationality, citizen ID card number, identity card, passport or other valid personal identification for individual shareholders; the name, enterprise code or establishment decision number, and registered office address for organization shareholders; the number and type of shares held by the shareholder, and the proposed issues.

5. The person who convenes the GMS is entitled to reject the proposal mentioned in Clause 4 of this Article in any of the following cases:

- a) The proposal is sent against the regulations of Clause 4 of this Article;
- b) The proposing shareholder or group of shareholders is holding less than 5% of total ordinary shares when the proposal is made as prescribed in Clause 2 Article 12 of these Charter;
- c) The proposed issue is outside the jurisdiction of the GMS;
- d) Other cases prescribed by law and these Charter.

6. The person who convenes the GMS shall accept and include the proposed issues mentioned in Clause 4 of this Article to the intended meeting agenda and content, except in the cases specified in Clause 5 of this Article; the proposed issues shall be officially included in the meeting agenda if approved by the GMS.

Article 19. Conditions for Holding a General Meeting of Shareholders

1. The GMS shall be carried out when it is participated in by a number of shareholders that represent *over 50%* of the voting shares.

2. In case the number of participating shareholders specified in Clause 1 of this Article is not adequate, invitations to the second meeting shall be sent within *30 days* from the intended date of the first meeting. The second GMS shall be opened when it is participated in by a number of shareholders that represent at least *33%* of the voting shares.

3. In case the number of participating shareholders specified in Clause 2 of this Article is not adequate, invitations to the third meeting shall be sent within *20 days* from the intended date of the second meeting. The third GMS shall be opened regardless of the number of participating shareholders.



Article 20. Procedures for Conducting and Voting at the General Meeting of Shareholders

1. Before opening the GMS, the Company shall complete the procedures for shareholder registration. All shareholders that are eligible to participate shall be registered in the following order:

a) The Company shall issue to each voting shareholder or their authorized representative a vote card which has a registration number and full name of the shareholder or the authorized representative, and the number of votes of the shareholder. The GMS shall discuss and vote on each issue in the agenda. Votes include affirmative votes, negative votes and abstentions. The vote counting result shall be announced by the Chair/Voting Counting Board right before the meeting is closed. The GMS shall elect vote counters or vote counting supervisors at the request of the Chair. The number of members of the Vote Counting Board shall be decided by the GMS at the request of the Chair;

b) The shareholders and shareholders' authorized representatives that arrive at the meeting after the opening time may register their presence, participate and vote after registration. The Chair does not have the responsibility to suspend the meeting and the effect of the decisions voted on before their presence shall remain unchanged.

2. Election of the Chair, Secretary, Shareholder/Delegate Qualification Review Board and Vote Counting Board:

a) The Chairman of the BOD shall chair or authorize another BOD member to chair the GMS if it is convened by the BOD. If the Chairman of the BOD is absent or not able to work, other BOD members shall elect one of them as the chair under the majority rule. In case a chair cannot be elected, the Head of the Supervisory Board shall preside over the election of the chair among the participants by the GMS, in which case the person who receives the most votes shall chair the meeting;

b) In the case specified in Point a of this Clause, the person that signs the decision to convene the GMS presides over the election of the Chair. The person who receives the most votes shall chair the meeting;

c) The Chair shall appoint one or some people as secretaries of the meeting; the Shareholder/Delegate Qualification Review Board shall serve the meeting;

d) The GMS shall elect one or some persons to the Vote Counting Board at the request of the Chair.

3. The meeting agenda and contents shall be approved by the GMS during the opening session. The agenda shall specify the time of each issue.

4. The Chair is entitled to implement necessary and reasonable measures for making sure the meeting is kept in order, adheres to the approved agenda and reflects the needs of the majority of participants.

a) Arrange seats at the meeting location;

b) Ensure safety of the participants;

c) Enable shareholders to participate in (or continue to participate in) the GMS. The person who convenes the GMS has the full authority to change the aforementioned measures and implement any necessary measures such as issuing entry passes or other methods of selection.



5. The convener or the Chair of the GMS has the rights to:

- a) Request all participants to undergo inspection or other lawful and reasonable security measures;
- b) Request a competent authority to maintain order during the meeting; expel those who refuse to comply with the Chair's requests, disrupt the order, obstruct the progress of the meeting or refuse to undergo security measures.

6. The Chair is entitled to delay the meeting after an adequate number of participants have registered for up to 03 days from the initial meeting date. The GMS may only be delayed or relocated in the following cases:

- a) The current location does not have adequate convenient seats for all participants;
- b) Communications equipment is not sufficient for discussion and voting by participating shareholders;
- c) The meeting is disrupted by one or some participants thus threatening the fairness and legitimacy of the meeting.

7. In case the Chair delays or suspends the GMS against the regulations of Clause 8 of this Article, the GMS shall elect another participant as the Chair, who will chair the meeting until the end; all resolutions ratified at that meeting shall be effective.

8. In case of an online meeting, the Company shall ensure that participating shareholders are able to vote electronically in accordance with Article 144 of the Enterprise Law and Clause 3 Article 273 of Decree No. 155/ND-CP dated 31 December 2020 elaborating some Articles of the Securities Law.

Article 21. Conditions for the Adoption of Resolutions at the General Meeting of Shareholders

1. A resolution on the following matters shall be adopted if it is approved by shareholders representing at least 65% of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting, except for the cases specified in Clauses 3, 4, and 6 of Article 148 of the Law on Enterprises.

- a) Types of shares and quantity of each type;
- b) Change of business lines;
- c) Changes to the Company's organizational structure;
- d) Investment projects or sale of assets that are worth at least 35% of the total assets written in the Company's latest financial statements;
- e) Re-organization, dissolution of the Company;
- f) Extension of the Company's operations;

2. Resolutions shall be adopted when approved by shareholders holding more than 50% of the total voting rights of all shareholders attending and voting at the meeting, except for the cases specified in Clause 1 of this Article and Clauses 3, 4, and 6 of Article 148 of the Law on Enterprises.

In the case of electing BOD members and the Supervisory Board, if the number of candidates is less than or equal to the number of BOD members/Supervisory Board members to be elected, the election of BOD members/Supervisory Board members may be conducted by the above



cumulative voting method or by a voting method (affirmative votes, negative votes and abstentions). The voting ratio for approval by voting shall be carried out in accordance with Clause 2, Article 21 of the Company's Charter.

3. Resolutions of the GMS passed by 100% of the total voting shares shall be valid and effective even if the procedures for convening the meeting and passing the resolution violate the provisions of the Enterprise Law and the Company's Charter.

Article 22. Authority and Procedures for Obtaining Shareholders' Written Opinions to Adopt Resolutions of the General Meeting of Shareholders

The authority and procedure for obtaining shareholders' opinions in writing to adopt resolutions of the GMS shall be carried out in accordance with the following provisions:

1. The BOD has the authority to obtain shareholders' opinions in writing to adopt resolutions of the GMS on the following matters:
 - a) Amending or supplementing the contents of the Company's Charter;
 - b) Approving/amending or supplementing internal regulations on corporate governance; regulations on the operations of the BOD; regulations on the operations of the Supervisory Board;
 - c) The Company's development orientation;
 - d) Types of shares and the total number of shares of each type;
 - e) Number of BOD members and Supervisory Board members;
 - f) Election, resignation, or dismissal BOD members and Supervisory Board members;
 - g) Investment projects or sale of assets with a value equal to or greater than 35% of the total asset value recorded in the Company's most recent financial statements;
 - h) Decisions to redeem more than 10% of the total number of shares sold for each type;
 - i) The dividend for each type of share;
 - j) Approval of the list of accredited audit firms; deciding on the accredited audit firms to inspect the Company's activities when deemed necessary;
 - k) Reviewing and handling violations by BOD members and Supervisory Board members that cause damage to the Company and its shareholders;
 - l) Approving the annual financial statements;
 - m) Re-organization, dissolution of the Company;
 - n) Change of business lines;
 - o) Change of the Company's organizational structure;
 - p) Other matters deemed necessary in the interests of the Company.
2. The BOD shall prepare questionnaires, draft resolutions for the GMS, explanatory documents for draft resolutions, and send them to all shareholders with voting rights no later than 10 days before the deadline for returning the questionnaires. The requirements and procedures for sending questionnaires and accompanying documents shall be carried out in accordance with the provisions of Clause 3, Article 18 of these Charter.
3. The questionnaires must include the following main contents:
 - a) Name, registered office address, enterprise code;
 - b) Purpose of the vote;
 - c) Full names, contact addresses, nationalities, ID numbers for individual shareholders; names, enterprise codes or ID numbers and addresses of the head office for organization



CHARTER OF IJC

shareholders, or full names, contact addresses, nationalities, ID numbers for representatives of organization shareholders; Number of shares of each type and number of voting rights of shareholders;

- d) Issues being voted on;
- e) Voting options for each issue, including affirmative, negative and abstentions;
- f) Submission deadline;
- g) Full name and signature of the Chairman of the BOD.

4. Shareholders may send their completed questionnaires to the Company by mail, fax or email as follows:

- a) The questionnaire that is sent by mail shall bear the signature of the individual shareholder or signature of the authorized representative of the organization shareholder. The questionnaire shall be put into a sealed envelope, which must not be opened before vote counting;
- b) Questionnaires that are sent by fax or email must be kept confidential until vote counting time;
- c) The questionnaires that are sent to the Company after the deadline or that are opened (for those sent by mail) or revealed (for those sent by fax or email) shall be invalidated. The shareholders that do not submit their questionnaires shall be considered not voting.

5. The BOD shall count the votes and prepare the vote counting records in the presence of the Supervisory Board or shareholders that are not holding managerial positions in the Company. The vote counting record shall contain the following information:

- a) The enterprise's name, headquarters address, enterprise code;
- b) The purposes and issues voted on;
- c) The quantity of shareholders and cast votes, including the quantity of valid and invalid votes, vote sending methods and the list of shareholders that have cast their votes;
- d) Quantity of affirmative votes, negative votes and abstentions on each issue, and the total number of votes cast for each candidate (if applicable);
- e) Ratified issues and ratio of affirmative votes;
- f) Full name and signature of the Chairman of the BOD, the vote counter, and the vote counting supervisor.

BOD members, vote counters and vote counting supervisors shall be jointly responsible for the truthfulness and accuracy of the vote counting records and any damage caused by the decisions that are ratified because of inaccurate vote counting.

6. The vote counting record and resolutions shall be sent to the shareholders within 15 days from the vote counting completion date, or uploaded to the Company's website within 24 hours after vote counting is completed.

7. The completed questionnaires, vote counting record, ratified resolutions and documents enclosed with questionnaires shall be retained at the Company's headquarters.

8. A resolution shall be ratified by questionnaire survey if it receive at least 50% affirmative votes from voting shareholders and has the same value as those ratified at the GMS.

Article 23. Resolutions and Minutes of the General Meeting of Shareholders

1. Minutes of all GMS shall be taken in the form of written documents and may also be recorded or stored in other electronic forms. The minutes must be taken in Vietnamese and may also be in foreign languages with the following contents:



CHARTER OF IJC

- a) The enterprise's name, headquarters address, enterprise code;
- b) Time and location of the GMS;
- c) Agenda and contents of the meeting;
- d) Full names of the chair and secretaries;
- e) Summary of developments of the meeting and comments made during the meeting on each issue in the meeting agenda;
- f) The number of shareholders and their votes; a list of registered shareholders, shareholders' representatives that participated in the meeting, their holdings and votes;
- g) Total votes on each issue, voting method, numbers of valid votes, invalid votes, affirmative votes, negative votes and abstentions; corresponding ratios of these votes to total number of votes of participating shareholders;
- h) Summary of votes cast for each candidate (if applicable);
- i) Ratified issues and ratios of affirmative votes;
- j) Full name and signatures of the chair and secretaries. In case the chair or a secretary refuses to sign the minutes, the minutes is still effective if it bears the signatures of all other participating BOD members and have adequate information prescribed in this Clause. The minutes shall specify that the chair or secretary refuses to sign it.

2. The GMS minutes shall be completed and ratified before the meeting ends. The chair and secretaries or other persons that sign the minutes shall be jointly responsible for its truthfulness and accuracy.

3. The minutes in Vietnamese and foreign languages have equal legal value. In case of discrepancies between the Vietnamese version and the foreign language version, the former shall apply.

4. Resolutions, minutes of the GMS, the list of registered participating shareholders, proxy documents for attending the meeting, all documents attached to the minutes (if any) and related documents accompanying the meeting invitation must be kept at the Company's head office.

Resolutions, minutes of GMS and documents attached to the minutes and resolutions must be disclosed in accordance with the law on information disclosure in the securities market.

Article 24. Request to Annul a Resolution of the General Meeting of Shareholders

Within 90 days from the receipt of the resolution or minutes of the GMS or the vote counting record, the shareholder or group of shareholders specified in Clause 2 Article 115 of the Enterprise Law is entitled to request the court or arbitral tribunal to consider cancelling all or part of the resolution of the GMS in the following cases:

1. The procedures for convening the meeting and decision-making of the GMS seriously violate the Enterprise Law and the Company's Charter, except in the cases specified in Clause 3 Article 21 of these Charter.
2. The contents of the resolution violate regulations of law or these Charter.

CHAPTER VII: BOARD OF DIRECTORS (BOD)

Article 25. Nomination and Self-nomination of BOD Members

1. After candidates for BOD members have been nominated, the Company shall publish information about these candidates at least 10 days before the opening date of the GMS on the



CHARTER OF IJC

Company's website for the shareholders to study their profiles before voting. Each candidate shall prepare a written declaration that information about him/her is correct and to perform his/her duties in an honest and prudent manner for the best interests of the Company if he/she is given the position of BOD member. Information about candidates includes:

- a) Full name, date of birth;
- b) Qualifications;
- c) Work experience;
- d) Other managerial positions (including positions in the BOD of other companies);
- e) Interests relevant to the Company and the Company's related parties;
- f) Other information (if any) specified in the Company's Charter;

The public company shall publish information about the companies in which the candidates are holding the position of BOD members and other managerial positions and their interests in these companies (if any).

2. Shareholders or groups of shareholders holding 10% or more of the total ordinary shares shall have the right to nominate candidates for the BOD in accordance with the provisions of the Enterprise Law and the Company's Charter. Shareholders holding ordinary shares shall have the right to combine their voting rights to nominate candidates for the BOD. Shareholders or groups of shareholders holding 10% to less than 20% of the total voting shares are entitled to nominate one (01) candidate; from 20% to less than 30% are entitled to nominate a maximum of two (02) candidates; from 30% to less than 40% may nominate a maximum of three (03) candidates; from 40% to less than 50% may nominate a maximum of four (04) candidates; from 50% to less than 60% may nominate a maximum of five (05) candidates; from 60% to under 70% may nominate a maximum of six (06) candidates; from 70% to 80% may nominate a maximum of seven (07) candidates; and from 80% and above may nominate the full number of candidates.

3. In the event that the number of candidates nominated and self-nominated to the BOD is still insufficient as required under Clause 5, Article 115 of the Enterprise Law, the incumbent BOD shall introduce additional candidates or organize nominations in accordance with the Company's Charter, internal regulations on corporate governance and the regulations on the operations of the BOD. The introduction of additional candidates by the incumbent BOD must be clearly announced before the GMS votes to elect BOD members in accordance with the law.

4. BOD members must meet the standards and conditions stipulated in Clause 1, Clause 2 Article 155 of the Enterprise Law, the Securities Law, other legal regulations, and the Company's Charter and internal regulations on corporate governance.

Article 26. Composition and Term of Office of Members of the Board of Directors

1. The number of BOD members is five persons.
2. The term of office of a BOD member shall not exceed 05 years and may be re-elected for an unlimited number of terms. An individual may only be elected as an independent BOD member of a company for up to 02 consecutive terms. In case the term of office of all BOD members ends at the same time, they shall remain BOD members until new members are elected and take over the works.
3. The structure of the BOD shall be as follows:



CHARTER OF IJC

The structure of the Company's BOD must ensure that at least one BOD member is a non-executive member. The Company shall minimize the number of BOD members who also hold executive positions in the Company to ensure the independence of the BOD.

The total number of independent BOD members must comply with the following requirement: There must be at least one independent member.

The rights, obligations, and manner of organization and coordination of independent BOD members shall be specified in regulations on the operations of the BOD.

4. A BOD member loses the status of BOD member when he/she is replaced, dismissed or discharged by the GMS as prescribed in Article 160 of the of the Enterprise Law.

5. The appointment of BOD members must be disclosed in accordance with legal regulations on information disclosure in the securities market.

6. BOD members are not necessarily shareholders of the Company.

Article 27. Rights and Obligations of the Board of Directors

1. The BOD is a managerial body of the Company and has the full authority to make decisions, exercise rights and obligations of the Company in the name of the Company, except for the rights and obligations of the GMS.

2. Rights and obligations of the BOD shall be prescribed by law, the Company's Charter and the GMS. To be specific:

- a) Decide the strategy, medium-term development and annual business plans of the Company;
- b) Propose types of authorized shares and quantity of each type;
- c) Decide the sale of unsold shares within the number of authorized shares of each type; decide other forms of raising additional capital;
- d) Decide selling prices for shares;
- e) Where the Company decides to issue private bonds, the BOD shall have the right to decide on the type of bonds, the total value of bonds, the price of bonds and the time of issue, but must report to the GMS at the next meeting. The report must be accompanied by documents and records relating to the bond issue. This clause shall not apply to convertible bonds and bonds with warrants;
- f) Decide redemption of shares in accordance with Clause 1 and Clause 2 Article 133 of the Enterprise Law;
- g) Decide investment plans and investment projects within its jurisdictions and limits prescribed by law;
- h) Decide solutions for market development, marketing and technology;
- i) Resolve complaints by the Company against executives and decide the selection of the Company's representative to resolve issues related to legal procedures concerning such executives;
- j) Approve contracts for purchase, sale, borrowing, lending and other contracts and transactions that are worth at least 35% of the total assets written in the Company's latest financial statements, except contracts and transactions within the jurisdiction of the GMS as prescribed in Point d Clause 2 Article 138, Clause 1 and Clause 3 Article 167 of the Enterprise Law;



CHARTER OF IJC

- k) Elect, dismiss, discharge the Chairman of the BOD; designate, discharge, conclude and terminate contracts with the Chief Executive Officer, *and the Deputy General Director(s), the Chief Accountant, and other positions as prescribed by law*; decide on the salaries, remuneration, bonuses, and other benefits of such managers; appoint authorized representatives to participate in the Board of Members or GMS of other companies; decide their remunerations and other benefits;
- l) Supervise the Chief Executive Officer and other managers operating everyday business of the Company;
- m) Decide the organizational structure, internal regulations of the Company, establishment of subsidiary companies, branches, representative offices, capital contribution and purchase of shares of other enterprises;
- n) Approve the agenda and documents serving the GMS; convene the GMS or collect comments for the GMS to ratify its resolutions;
- o) Submit audited annual financial statements to the GMS;
- p) Propose dividends; decide the deadlines and procedures for paying dividends or settling losses incurred during business operation;
- q) Propose re-organization, dissolution of the Company; request bankruptcy of the Company;
- r) Decide promulgation of regulations on the operations of the BOD, internal regulations on corporate governance after they are ratified by the GMS; decide promulgation of regulations on the operations of the Audit Committee (if any) affiliated to the BOD, regulations on information disclosure;
- s) Request the Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers, and other managers in the Company to provide information and documents on the financial situation and business activities of the company and its affiliates;
- t) Managers are required to provide timely, complete and accurate information and documents as requested by BOD members. The procedures for requesting and providing information are specified in the regulations on the operations of the BOD;
- u) Other rights and obligations prescribed by the Enterprise Law, Securities Law, other legal regulations and the Company's Charter, internal regulations on corporate governance.

3. The BOD must report to the GMS on the performance of the BOD in accordance with the provisions of Article 280 of Decree No. 155/2020/NĐ-CP dated 31 December 2020 of the Government detailing the implementation of certain provisions of the Securities Law, as amended by Clause 82, Article 1 of Decree No. 245/2025/NĐ-CP dated 11 September 2025 of the Government amending and supplementing certain provisions of Decree No. 155/2020/NĐ-CP.

Article 28. Remuneration, Bonuses, and other Benefits of Members of the Board of Directors

1. The Company is entitled to pay remunerations and bonuses to BOD members according to business performance.
2. BOD members are entitled to remunerations and bonuses. Remunerations are calculated according to the number of working days necessary for completion of their tasks and the daily rate. The BOD shall estimate the remuneration of each member under unanimity rule. The total remunerations and bonuses for the BOD shall be decided by the annual GMS.



CHARTER OF IJC

3. Remunerations of each BOD member shall be recorded as the Company's operating costs in accordance with regulations of law on corporate income tax, presented in a separate section of the Company's annual financial statements and reported at the annual GMS.

4. BOD members who are holding the executive positions or working in subcommittees of the BOD or performing tasks other than normal tasks of BOD members may be paid an additional remuneration in the form of a lump sum, salary, commission, profit percentage or another form decided by the BOD.

5. BOD members are entitled to reimbursement for the costs of travel, lodging and other reasonable costs incurred during the performance of their tasks, including the costs of participation in meetings of the GMS, the BOD or its subcommittees.

6. BOD members may have responsibility insurance purchased by the Company if this is approved by the GMS. This insurance does not cover responsibility of BOD members relevant to violations against the law and the Company's Charter.

Article 29. Chairman of the Board of Directors

1. The Chairman of the BOD shall be elected among the BOD members by the BOD, and dismissed by the BOD.

2. The Chairman of the BOD must not concurrently hold the position of Chief Executive Officer.

3. Rights and obligations of the Chairman of the BOD:

- a) Formulate operating plans and programs of the BOD;
- b) Prepare the agenda and documents of meetings; convene and chair meetings of the BOD;
- c) Organize the ratification of resolutions and decisions of the BOD;
- d) Supervise the process of implementation of resolutions and decisions of the BOD;
- e) Chair the GMS;
- f) Other rights and obligations as stipulated by the Enterprise Law, the Securities Law, other legal regulations, and the Company's Charter and internal regulations on corporate governance.

4. In case the Chairman of the BOD submits a resignation letter or is dismissed, the BOD shall elect a new Chairman within 10 days from the resignation or dismissal date.

5. In case the Chairman of the BOD is not present or is not able to perform his duties, he shall authorize another member in writing to perform the rights and obligations of the Chairman of the BOD. In case no one is authorized or the Chairman of the BOD is dead, missing, held in police custody, imprisoned, detained in a mandatory rehabilitation center or correctional institution, has fled the residence, has limited capacity or is incapacitated, has difficulties controlling his behaviors, is prohibited by the Court from holding certain positions or doing certain works, the remaining members shall elect one of them to hold the position of Chairman of the BOD under the majority rule until a new decision is issued by the BOD.

Article 30. Meetings of the Board of Directors

1. The Chairman of the BOD shall be elected during the first meeting of the BOD within 07 working days after the same BOD is elected. This meeting shall be convened and chaired by



CHARTER OF IJC

the member that receives the most votes. In case of a tie, the members shall vote under the majority rule to choose 01 person to convene the BOD.

2. The BOD shall have at least 01 meeting per quarter and may have ad hoc meetings.
3. The Chairman of the BOD shall convene a meeting of the BOD in the following cases:
 - a) The meeting is requested by the Supervisory Board or independent BOD members;
 - b) The meeting is requested by the Chief Executive Officer or at least 05 more managers;
 - c) The meeting is requested by at least 02 BOD members;
4. The request for meeting mentioned in Clause 3 must be made in writing, specify the purposes, issues that need discussing and deciding by the BOD.
5. The Chairman of the BOD shall convene the BOD within 07 working days from the receipt of the request mentioned in Clause 3 of this Article. Otherwise, the Chairman of the BOD shall be responsible for the damage incurred by the Company; the requester is entitled to convene the meeting instead of the Chairman of the BOD.
6. The Chairman of the BOD or the person who convenes the meeting of the BOD shall send invitations at least 03 working days before the meeting. The BOD members may decline the meeting invitation in writing, and such decline may be changed or cancelled by a written notice from the BOD member concerned. The invitation shall specify the meeting time, location, agenda, issues that need discussing and deciding. The invitation shall be enclosed with documents to be used at the meeting and votes.

The invitations to the meeting of the BOD may be a physical invitation, by phone, fax, email or other forms prescribed by the Company's Charter as long as they are delivered to the mailing address of each BOD member registered at the Company.

7. The Chairman of the BOD or the person who convenes the meeting shall send the same invitations and enclosed documents to members of the Supervisory Board.

Members of the Supervisory Board are entitled to attend meetings of the BOD; they are entitled to discuss but must not vote.

8. The meeting of the BOD shall be opened when it is participated in by three - fourths (3/4) of the members. In case the number of participating members is not adequate, the second meeting shall be convened within 07 days from the intended date of the first meeting. The second meeting shall be opened when it is participated in by more than half of the BOD members.
9. It is considered that a BOD member has participated in and voted at a meeting when he/she:
 - a) Participate and vote in person at the meeting;
 - b) Authorizes another person to participate in the meeting and vote in accordance with Clause 11 of this Article;
 - c) Participate and vote at online meeting; cast electronic votes or in other electronic forms;
 - d) Send votes by mail, fax or email;
 - e) Sends his/her votes using other means prescribed by the Company's Charter.
10. In case the votes are sent to the meeting by mail, they must be put in sealed envelopes and delivered to the Chairman of the BOD at least 01 hour before the opening hour. The votes shall only be opened in the presence of the meeting participants.



11. Voting

- a) Except as provided for in point b of this clause, each BOD member or authorized person as specified in Clause 8 of this Article, who is personally present at a meeting of the BOD shall have one (01) vote;
- b) A BOD member shall not vote on contracts, transactions or proposals in which that member or a person related to that member has an interest and that interest conflicts or may conflict with the interests of the Company. BOD members shall not be counted towards the minimum number of members required to convene a meeting of the BOD for decisions on which they are not entitled to vote;
- c) Pursuant to point d of this clause, when an issue arises at a meeting relating to the interests or voting rights of a BOD member who does not voluntarily waive their voting rights, the chair's ruling shall be final, unless the nature or scope of the BOD member's interests has not been fully disclosed;
- d) A BOD member who benefits from a contract specified in points a and b Clause 6 Article 43 of these Charter shall be deemed to have a significant interest in that contract;
- e) The Supervisor shall have the right to attend meetings of the BOD, to discuss but must not vote.

12. A BOD member who directly or indirectly benefits from a contract or transaction that has been signed or is expected to be signed with the Company and knows that he/she has an interest therein shall be responsible for disclosing this interest at the first meeting of the BOD discussing the signing of the contract or transaction. Where a BOD member is unaware that they or a related party has an interest at the time the contract or transaction is signed with the Company, that BOD member must disclose the relevant interests at the first meeting of the BOD held after they become aware that they have or will have an interest in the aforementioned transaction or contract.

13. The members shall participate in all meetings of the BOD. A member may authorize another person to participate in the meeting and vote if it is approved by the majority of the BOD members.

14. A resolution or decision of the BOD will be ratified if it is approved by the majority of the participating members. In case of a tie, the Chairman of the BOD shall have the casting vote.

15. The BOD has the right to seek the opinions of BOD members in writing to pass resolutions when passing on matters within the authority of the BOD under Clause 2, Article 27 of these Charter.

Resolutions adopted by questionnaire survey shall be adopted on the basis of the approval of the majority of BOD members with voting rights. Such resolutions shall have the same effect and validity as resolutions adopted at a meeting.

16. BOD meetings may be held in the form of an online conference among BOD members when all or some members are located in different places, provided that each participating member can:

- a) Hear other BOD members participating in the meeting;
- b) Speak to all other participating members simultaneously. Discussions between members may be conducted directly by telephone or by other means of communication, or by a combination of these methods. BOD members participating in such a meeting shall be



deemed to be “present” at that meeting. The location of the meeting organized under this provision is the location where the majority of BOD members are present, or the location where the Chair of the meeting is present.

Decisions passed during a telephone meeting organized and conducted in a lawful manner shall take effect immediately upon the conclusion of the meeting but must be confirmed by the signatures of all BOD members attending the meeting on the minutes.

17. The Chairman of the BOD shall be responsible for sending the minutes of the BOD meeting to the members, and such minutes shall be authentic evidence of the work carried out at the meeting unless there is an objection to the content of the minutes within ten (10) days of the date of dispatch. The minutes of the BOD meeting shall be drawn up in Vietnamese and may be drawn up in English. The minutes must be signed by the Chair and the minutes-taker.

Article 31. Subcommittees of the Board of Directors

1. The BOD may establish subcommittees that will take charge of development policies, personnel, salaries and bonuses, internal audit, risk management. The quantity of members of each subcommittee shall be decided by the BOD with at least 02 persons that are BOD members and external members. Independent BOD members/non-executive BOD members shall make up a majority of the subcommittees and one of these members shall be designated as the head of the subcommittee under a decision of the BOD. The subcommittees shall operate in accordance with regulations of the BOD. A subcommittee’s resolution is only effective when it is voted for by the majority of its members during its meetings.

2. The implementation of decisions of the BOD or its subcommittees shall be conformable with applicable regulations of law, the Company’s Charter and internal regulations on corporate governance.

Article 32. Person in Charge of Administration

1. The BOD of the Company shall appoint at least 01 person in charge of administration, who will assist in administration works and may concurrently hold the position of the Company’s secretary as prescribed in Clause 5 Article 156 of the Enterprise Law.

2. The person in charge of administration must not concurrently work for the accredited audit firm that is auditing the Company’s financial statements.

3. The person in charge of administration has the following rights and obligations:

- a) Provide consultancy for the BOD in organizing the GMS and performance of relevant tasks between the Company and its shareholders;
- b) Prepare for meetings of the BOD, the Supervisory Board and the GMS as requested by the BOD or the Supervisory Board;
- c) Provide consultancy on meeting procedures;
- d) Participate in the meetings;
- e) Provide consultancy on procedures for lawful issuance of resolutions of the BOD;
- f) Provide financial information, copies of minutes of meetings of the BOD and other information for BOD members and members of the Supervisory Board;
- g) Supervise and report to the BOD on the Company’s information disclosure;
- h) Assist in contact between parties with relevant interests;



CHARTER OF IJC

- i) Protect confidentiality of in accordance with regulations of law and the Company's Charter;
- j) Other rights and obligations prescribed by law and the Company's Charter.

CHAPTER VIII: CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER EXECUTIVE OFFICERS

Article 33. Organization of the Management Apparatus

The Company's management apparatus shall be responsible to the BOD, supervised and controlled by the BOD in the Company's everyday business operation. The Company has a Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officers, and Chief Accountant. The designation and dismissal of these persons are subject to ratification by resolutions or decisions of the BOD.

Article 34. The Company's Executives

1. When requested by the Chief Executive Officer and approved by the BOD, the Company may recruit other executives with the quantity and qualifications conformable the organizational structure and management regulations of the Company prescribed by the BOD. Executives shall assist the Company in achieving its organizational and business objectives.
2. The Chief Executive Officer shall receive salaries and bonuses, which are decided by the BOD.
3. Salaries of executives shall be recorded as the Company's operating costs in accordance with regulations of law on corporate income tax, presented in a separate section of the Company's annual financial statements and reported at the annual GMS.

Article 35. Appointment, Resignation, Rights and Obligations of the Chief Executive Officer

1. The BOD shall designate 01 BOD member or hires a person as the Chief Executive Officer.
2. The Chief Executive Officer shall administer the Company's everyday business operation; be supervised by the BOD; is responsible to the BOD and the law for the performance of his/her rights and obligations.
3. The term of office of the Chief Executive Officer shall not exceed 05 years without term limit. The Chief Executive Officer shall satisfy the requirements prescribed by law and the Company's Charter.
4. The Chief Executive Officer has the following rights and obligations:
 - a) Decide the issues relevant to the Company's everyday business operation outside the jurisdiction of the BOD;
 - b) Organize the implementation of resolutions and decisions of the BOD;
 - c) Organize the implementation of the Company's business plans and investment plans;
 - d) Propose organizational structure and internal administration regulations of the Company;
 - e) Decide the salaries and other benefits of the Company's employees, including the managers designated by the Chief Executive Officer;
 - f) Recruit employees;
 - g) Propose dividend payment plan or business loss settlement;



CHARTER OF IJC

h) Other rights and obligations as stipulated by the Enterprise Law, Securities Law, other legal regulations and the Company's Charter, internal regulations on corporate governance and resolutions and decisions of the BOD.

5. The BOD may dismiss the Chief Executive Officer if it is approved by the majority of BOD members who have the right to vote and participate in the meeting, and designate a new Chief Executive Officer.

Article 36. Company Secretary

Where deemed necessary, the BOD shall decide to appoint one (01) or more persons as Company Secretaries for a term as determined by the BOD. The BOD may dismiss the Company Secretary when necessary but not contrary to current labor laws and regulations. The Company Secretary shall have the following rights and obligations:

- a) Assisting in organizing and convening meetings of the GMS and the BOD; recording meeting minutes;
- b) Assist BOD members in exercising their assigned rights and obligations;
- c) Assisting the BOD in applying and implementing corporate governance principles;
- d) Assisting the Company in building shareholder relations and protecting the legitimate rights and interests of shareholders; complying with obligations to provide information, disclose information and administrative procedures;
- e) Other rights and obligations as stipulated in the Company's Charter and internal regulations.

CHAPTER IX: SUPERVISORY BOARD

Article 37. Nomination and Self-nomination of Members of the Supervisory Board (Supervisors)

1. The nomination and self-nomination of members of the Supervisory Board shall be carried out in accordance with the provisions of Clause 1, Article 25 of these Charter. Shareholders or groups of shareholders holding 10% to less than 20% of the total voting shares shall be entitled to nominate one (01) candidate; from 20% to less than 30% shall be entitled to nominate a maximum of two (02) candidates; from 30% to less than 50% may nominate a maximum of three (03) candidates; from 50% to less than 65% may nominate a maximum of four (04) candidates; and from 65% or more may nominate the full number of candidates.

2. In case the number of nominated and self-nominated candidates is smaller than the minimum number, the incumbent Supervisory Board shall nominate more candidates or organize the nomination in accordance with the Company's Charter and internal regulations on corporate governance and regulations on the operations of the Supervisory Board. This must be announced before the GMS starts to vote for members of the Supervisory Board as prescribed by law.

Article 38. Composition of the Supervisory Board

1. The Supervisory Board has 03 members. The term of office of members of the Supervisory Board shall not exceed 05 years without term limit.

2. Members of the Supervisory Board shall satisfy the standards and conditions specified in Article 169 of the Enterprise Law and shall not:

- a) Work in the Company's accounting or finance department;



b) Be a member of employee of the independent accredited audit firm that is auditing the Company's financial statements over the last 03 years.

3. A member of the Supervisory Board will be dismissed in the following cases:

- a) He/she no longer fully satisfies the requirements specified in Clause 2 of this Article;
- b) He/she hands in resignation letter which is accepted;
- c) Other cases prescribed by law and these Charter.

4. A member of the Supervisory Board will be discharged in the following cases:

- a) He/she fails to fulfill the assigned tasks and duties;
- b) He/she fails to perform his/her rights and obligations for 06 consecutive months, except in force majeure events;
- c) He/she commits multiple or serious violations against obligations of members of the Supervisory Board prescribed by the Enterprise Law and these Charter.
- d) Other cases specified in the resolution of the GMS.

Article 39. Head of the Supervisory Board

1. The Head of the Supervisory Board shall be elected by the Supervisory Board among its members. Election, removal, and dismissal shall be based on the principle of majority vote. The Supervisory Board must have more than half of its members residing in Vietnam. The Head of the Supervisory Board must hold a university degree or higher in one of the following fields: economics, finance, accounting, auditing, law, business administration, or a field related to the principal business activities of the Company.

2. Rights and obligations of the Head of the Supervisory Board:

- a) Convene meetings of the Supervisory Board;
- b) Request the BOD, the Chief Executive Officer and other executives to provide relevant information for reporting to the Supervisory Board;
- c) Prepare and sign reports of the Supervisory Board after consulting with the BOD for submission to the GMS;
- d) Other rights and duties as prescribed by law, the Company's Charter, the internal regulations on corporate governance, and regulations on the operations of the Supervisory Board.

Article 40. Rights and Obligations of the Supervisory Board

In addition to the rights and obligations in Article 170 of the Enterprise Law, the Supervisory Board also has the following rights and obligations:

- 1. Submit and request the GMS to approve the list of accredited audit firms, which will audit the Company's financial statements; choose the accredited audit firm that audits the Company's operation; discharge accredited auditors where necessary.
- 2. Take responsibility to the shareholders for the supervision tasks performed by the Supervisory Board.
- 3. Supervise the Company's finance, lawfulness of operation of BOD members, the Chief Executive Officer and other managers.



4. Cooperate with the BOD, the Chief Executive Officer and shareholders.
5. Send a written notice to the BOD within 48 hours after discovery of violations against the law or the Company's Charter by a BOD member, Chief Executive Officer or another executive of the Company, and request the violator to stop committing the violations and take remedial measures.
6. Formulate regulations on the operations of the Supervisory Board and submit them to the GMS for ratification.
7. Submit reports to the GMS in accordance with Article 290 of Decree No. 155/2020/ND-CP dated 31 December 2020 elaborating some Articles of the Securities Law.
8. Access the Company's documents retained at its headquarters, branches and other locations; enter the working locations of the Company's managers and employees during office hours.
9. Request the BOD, its members, the Chief Executive Officer and other managers to provide accurate, adequate and timely information and documents about the Company's management and operation.
10. Propose to the BOD or the GMS measures to amend, supplement, or improve the structure of management, supervision, and operation of the Company's business activities.
11. Other rights and obligations as prescribed by law and these Charter.

Article 41. Meetings of the Supervisory Board

1. The Supervisory Board shall have at least 02 meetings per year. Each meeting must be participated in by at least two thirds (2/3) of its members. Minutes of these meetings must be detailed, bear the signatures of the minutes taker and participating members. All minutes of meetings of the Supervisory Board must be retained in order to attribute responsibility of each member.
2. The Supervisory Board is entitled to request BOD members, the Chief Executive Officer and representatives of the accredited audit firm to participate in its meetings and clarify raised issues.

Article 42. Salary, Remuneration, Bonuses, and other Benefits of the Supervisory Board Members

The salaries, remunerations, bonuses and other benefits of the Supervisory Board members shall comply with the regulations below:

1. The Supervisory Board members shall receive salaries, remunerations, bonuses and other benefits under the decision of the GMS. The GMS shall decide the salaries, remunerations, bonuses and other benefits and annual budget of the Supervisory Board.
2. Members of the Supervisory Board shall be reimbursed for the reasonable costs of accommodation, travel and independent counseling services reimbursed. The total costs must not exceed the annual budget of the Supervisory Board which has been approved by the GMS, unless otherwise decided by the GMS.
3. Salaries and operating costs of the Supervisory Board shall be recorded as the Company's operating costs in accordance with regulations of law on corporate income tax, other relevant legal provisions, presented in a separate item of the Company's annual financial statements.



CHAPTER X: RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, MEMBERS OF THE SUPERVISORY BOARD, THE CHIEF EXECUTIVE OFFICER AND OTHER EXECUTIVE OFFICERS

BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, other executives shall fulfill their duties, including those as members of subcommittees of the BOD in a truthful and prudent manner to serve the interests of the Company.

Article 43. Responsibility for Honesty and Prevention of Conflict of Interest

1. BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer and other managers shall disclose their relevant interests in accordance with the Enterprise Law and relevant legislative documents.

2. BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, other managers and their related persons may only use the information obtained from their positions to serve the interests of the Company.

3. BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer and other managers shall send written notices to the BOD and the Supervisory Board of the transactions between the Company, subsidiary companies, companies over 50% of charter capital of which is held by the Company with them or with their related persons as prescribed by law. The Company shall disclose information about the transactions that are approved by the GMS or the BOD in accordance with regulations of the Securities Law on information disclosure.

4. BOD members must not vote on the transactions that bring interests to themselves or their related persons as prescribed by the Enterprise Law and the Company's Charter.

5. BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, other managers and their related persons must not use or reveal internal information for carrying out relevant transactions.

6. The Chief Executive Officer shall not be a related party of the business manager, the Supervisor, the parent company, the state capital representative, or the business capital representative at the Company and parent company as stipulated at point d Clause 46 Article 4 of the Securities Law.

7. Transactions between the Company with one or some BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, other executives and their related persons shall not be invalidated in the following cases:

a) For transactions whose value do not exceed 35% of the total assets written in the latest financial statements, important contents of the contracts or transactions as well as relationships and interests of BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, other executives have been reported to the BOD and are approved by the majority of the BOD members without relevant interests;

b) For transactions with a value of 35% or more, or transactions resulting in a transaction value arising within 12 months from the date of the first transaction with a value of 35% or more of the total asset value recorded in the latest financial statements, important contents of the contracts or transactions as well as relationships and interests of BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, other executives have been disclosed to



the shareholders and are approved by the GMS by votes of shareholders without relevant interests.

c) Contracts, borrowing transactions, or sales of assets with a value exceeding 10% of the total asset value recorded in the most recent financial statements between the Company and shareholders owning 51% or more of the total voting shares or persons related to such shareholders shall be disclosed to shareholders and approved by the GMS by a vote of shareholders without a relevant interest.

Article 44. Responsibility for Damage and Compensation

1. Any BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer or other executives that fail to fulfill their duties in a truthful and prudent manner shall be held responsible for their violations.

2. The Company shall pay compensation for the persons who have become or may become a related party in the complaints, lawsuits, charges (including administrative and civil cases other than lawsuits filed by the Company) if they were or are BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer, other executives, employees or authorized representatives of the Company who performed or are performing their duties as authorized by the Company, act in a lawful, honest and prudent manner for the Company's interests, and there is no evidence that they fail to fulfill their duties.

3. Costs of compensation include judgment costs, fines, amounts payable in reality (including lawyer payment) or deemed reasonable in resolving such matters within the scope permitted by law. The Company may purchase insurance for these people in order to avoid this liability.

CHAPTER XI: RIGHT TO ACCESS THE COMPANY'S BOOKS AND RECORDS

Article 45. Right to Access the Company's Books and Records

1. Ordinary shareholders have the rights to access the Company's documents and records. To be specific:

a) Ordinary shareholders are entitled to access, examine and extract information about names and addresses of voting shareholders; request rectification of incorrect information about themselves; examine, access, extract or copy the Company's Charter, minutes and resolutions of the GMS;

b) The shareholder or group of shareholders that hold at least 05% of ordinary shares is entitled to examine, access extract the minutes, resolutions and decisions of the BOD, biannual and annual financial statements, reports of the Supervisory Board, contracts and transactions subject to approval by the BOD and other documents, except documents relevant to the Company's trade secrets.

2. In case the authorized representatives of the aforementioned shareholder or group of shareholders request access to documents and records, the request shall be enclosed with the authorization letter (or its notarized copy) issued by the shareholder or group of shareholders.

3. BOD members, members of the Supervisory Board, the Chief Executive Officer and other executives are entitled to access the Company's shareholder register, list of shareholders, other documents and records for the purposes that are relevant to their positions, provided this information is kept confidential.



CHARTER OF IJC

4. The Company shall retain these Charter and its revising documents, the Business Registration Certificate, regulations and documents proving the ownership of assets, resolutions of the GMS and the BOD, minutes of the GMS and the BOD, reports of the BOD and the Supervisory Board, annual financial statements, accounting records and other documents prescribed by law at its headquarters or another location, provided the shareholders and business registration authorities are informed of the location where these documents are retained.

5. The Company's Charter shall be posted on the Company's website.

CHAPTER XII: EMPLOYEES AND TRADE UNION

Article 46. Employees and Trade Union

1. The Chief Executive Officer shall formulate a plan for the BOD to approve issues relevant to recruitment, resignation, salaries, social insurance, benefits, discipline and commendation of employees and executives.

2. The Chief Executive Officer shall formulate a plan for the BOD to approve issues relevant to the Company's relationships with trade union organizations according to best standards, practice and management policies, the practice and policies specified in these Charter, the Company's regulations and applicable laws.

CHAPTER XIII: PROFIT DISTRIBUTION

Article 47. Profit Distribution

1. The GMS shall decide the dividends and method of annual dividend payment from the Company's retained profit.

2. Pursuant to the provisions of the Enterprise Law, the BOD may decide to pay interim dividends if it deems such payment to be consistent with the Company's profitability.

3. The Company shall not pay interest on dividends or the payments relevant to a certain type of shares.

4. The BOD may request the GMS to decide payment of all or part of dividends in shares, and the BOD shall execute this decision.

5. In case the dividends or other amounts are relevant to a type of shares are paid in cash, the Company shall pay them in VND. Payment may be carried out directly or through banks on the basis of detailed information about bank accounts provided by the shareholders. The Company is not responsible if a shareholder does not receive money after the Company has transferred money according to the information provided by that shareholder. Dividends of shares listed/registered on other Stock Exchanges may be paid via securities companies or VSDCC.

6. Pursuant to the Enterprise Law and the Securities Law, the BOD shall ratify the resolution or decision which specifies the shareholder list closing date. Registered shareholders or holders of other securities are entitled to receive dividends in cash or shares, notice and other documents.

7. Other issues relevant to profit distribution prescribed by law.

CHAPTER XIV: BANK ACCOUNTS, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING SYSTEM

Article 48. Bank Accounts

1. The Company shall open accounts at Vietnamese banks or foreign bank branches that are permitted to operate in Vietnam.



2. Where necessary and if permitted by competent authorities, the Company may open foreign bank accounts in accordance with regulations of law.

3. All payments and accounting transactions of the Company shall be carried out through the Company's VND or foreign currency bank accounts.

Article 49. Fiscal Year

The Company's fiscal year is from 01 January to 31 December annually. The first fiscal year shall commence on the date of the Business Registration Certificate and end on 31 December immediately following the date of that Business Registration Certificate.

Article 50. Accounting System

1. The Company shall apply enterprise accounting system or special accounting system promulgated and approved by competent authorities.

2. The Company's accounting records shall be written in Vietnamese and retained in accordance with accounting laws and relevant laws. These records shall be accurate, up to date, systematic, and able to prove and explain the Company's transactions.

3. The accounting currency unit shall be VND. If the Company's transactions primarily use a foreign currency, the Company may use it as accounting currency, take legal responsibility and send a notice to its supervisory tax authority.

CHAPTER XV: FINANCIAL STATEMENTS, ANNUAL REPORTS AND RESPONSIBILITY FOR INFORMATION DISCLOSURE

Article 51. Annual, Half-Year and Quarterly Financial Statements

1. The Company shall prepare annual financial statements, which have to be audited as prescribed by law. The Company shall disclose the audited annual financial statements in accordance with regulations of law on disclosing information on the securities market and submit them to competent authorities.

2. The annual financial statements shall have adequate contents, appendices and descriptions prescribed by corporate accounting laws. The annual financial statements shall truthfully and objectively reflect the Company's operation.

3. The Company shall prepare and disclose reviewed biannual financial statements and quarterly financial statements in accordance with regulations of law on disclosing information on the securities market and submit them to competent authorities.

Article 52. Annual Reports

The Company shall prepare and publish annual reports in accordance with regulations of securities law and the securities market.

CHAPTER XVI: AUDIT

Article 53. Audit

1. The GMS shall appoint an independent audit firm or authorize the BOD to select one on the list of independent audit firms, which will audit the Company's financial statements of the next year under agreements with the BOD.

2. Audit reports shall be enclosed with the Company's annual financial statements.



3. Independent auditors that audit the Company's financial statements are entitled to participate in the GMS, receive notices and information relevant to the GMS, comment at the GMS on the issues relevant to the audit of the Company's financial statements.

CHAPTER XVII: THE COMPANY'S SEAL

Article 54. The Company's Seal

1. Seals include physical seals and digital signatures prescribed by regulations of law on electronic transactions.
2. The BOD shall decide the type, quantity, form and content of the seals of the Company, its branches and representative offices (if any).
3. The BOD and the Chief Executive Officer shall use and manage the seals in accordance with applicable regulations of law.

CHAPTER XVIII: DISSOLUTION OF THE COMPANY

Article 55. Dissolution of the Company

1. The Company can be dissolved in the following cases:
 - a) The operating period specified in the Company's Charter expires without a decision on extension;
 - b) The dissolution is decided under a resolution or decision of the GMS;
 - c) The Business Registration Certificate is revoked, unless otherwise prescribed by the Law on Tax Administration;
 - d) Other cases prescribed by law.
2. Dissolution of the Company ahead of schedule (including extensions) shall be decided by the GMS and carried out by the BOD. Such dissolution decision shall be announced and subject to approval by competent authorities (if mandatory) as per regulations.

Article 56. Extension of Operating Period

1. The BOD shall convene the GMS at least 7 months before the expiry of the operating period for shareholders to vote on extension of the operating period of the Company at the request of the BOD.
2. The operating period shall be extended if the extension is voted for by a number of shareholders that represent at least 65% of the votes of all participating shareholders.

Article 57. Liquidation

1. At least 06 months before the expiry of the Company's operating period or after a decision on dissolution of the Company is issued, the BOD shall establish a liquidation board, which consists of 03 members, 02 of whom shall be appointed by the GMS and 01 by the BOD from 01 independent audit firm. The liquidation board shall formulate its own regulations on the operations. Members of the liquidation board may be selected from the Company's employees or independent experts. Priority shall be given to payment of liquidation costs over other debts of the Company.



CHARTER OF IJC

2. The liquidation board shall inform the business registration authority of its establishment date and commencement date. From that date, the liquidation board shall perform all liquidation tasks on behalf of the Company in the court and administrative authorities.

3. Revenues from the liquidation shall be used in the following order:

- a) Liquidation costs;
- b) Unpaid salaries, severance pay, social insurance and other benefits of employees according to the collective bargaining agreement and employment contracts;
- c) Tax debts;
- d) Other debts of the Company;
- e) The remainder after payment of the debts specified in (a) to (d) shall be divided among the shareholders. Priority shall be given to preferred shares.

CHAPTER XIX: SETTLEMENT OF INTERNAL DISPUTES

Article 58. Settlement of Internal Disputes

1. In case of disputes and complaints relevant to the Company's operation, rights and obligations of shareholders prescribed by the Enterprise Law, the Company's Charter, other laws or agreements between:

- a) The shareholders and the Company;
- b) The shareholders and the BOD, the Supervisory Board, the Chief Executive Officer or other executives;

The parties shall try to settle these disputes through negotiation and mediation. Except for disputes that involve the BOD or the Chairman of the BOD, the Chairman of the BOD shall preside over the settlement of disputes and request each party to provide information about their dispute within 30 working days from the occurrence of the dispute. In case the dispute involves the BOD or the Chairman of the BOD, either party is entitled to request the Head of the Supervisory Board to appoint an independent expert as a mediator.

2. In case the dispute cannot be settled through mediation within 06 weeks or the mediator's decision is not accepted by the parties, either party may bring the case to court or arbitration.

3. The parties shall pay the cost of negotiation and mediation. Cost of proceedings at court shall be paid under the court's judgment.

CHAPTER XX: AMENDMENTS AND REVISIONS TO THE CHARTER

Article 59. The Company's Charter

1. Revisions to these Charter are subject to approval by the GMS.
2. In case regulations of law that are relevant to the Company's operation are not mentioned in these Charter or new regulations of law contradict the contents of these Charter, the regulations of law shall be applied to regulate the Company's operation.

CHAPTER XXI: EFFECTIVE DATE

Article 60. Effective Date

1. This Charter consists of 21 chapters and 60 articles and is adopted pursuant to Resolution No. 01/NQ-ĐHĐCĐ dated April 9, 2026 of the General Meeting of Shareholders.



CHARTER OF IJC

2. This Charter is executed in ten (10) original copies, all of which are equally valid and must be kept at the Company's head office.
3. This Charter is the sole and official version of the Company.
4. Copies or extracts of the Charter shall be valid only if signed by the Chairman of the BOD or at least half of the total BOD members.

Full name, signature of the Legal Representative



Chief Executive Officer

TRẦN THANH HUNG

